

TRƯỜNG ĐẠI HỌC LAO ĐỘNG - XÃ HỘI
HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH ĐHCQ NĂM 2020

Phụ lục 6

DANH SÁCH THÍ SINH ĐẠT ĐIỂM TRÚNG TUYỂN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUI NĂM 2020
ĐÀO TẠO TẠI CƠ SỞ HÀ NỘI (DLX) - NGÀNH QUẢN TRỊ NHÂN LỰC (7340404)
(Xét tuyển bằng hình thức dựa trên kết quả thi tốt nghiệp THPT năm 2020)

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 2607/QĐ-HDTSĐHCQ2020 ngày 05/10/2020 của Chủ tịch HĐTSĐHCQ 2020 Trường Đại học Lao động - Xã hội)

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
1	17004379	THẠCH THU HÀ	022302002763	26/06/2002	Nữ		2	A00	25.1	25.35	1	G2538
2	18013380	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUNG	122401023	03/03/2002	Nữ		2NT	D01	24.8	25.30	4	G2590
3	18011547	NGÔ THỊ DIỆN	122381710	29/09/2002	Nữ		2NT	A00	24.5	25.00	2	G2572
4	01025564	ĐINH PHƯƠNG THẢO	001302001022	01/02/2002	Nữ		3	D01	24.9	24.90	7	G2133
5	01065203	NGUYỄN THỊ THU	001302025196	06/08/2002	Nữ		2	A00	24.55	24.80	5	G2287
6	01042953	NGUYỄN THỊ HOÀI THU	001302006455	04/10/2002	Nữ		3	D01	24.75	24.75	3	G2223
7	29010433	LÊ THỊ PHƯƠNG THẢO	187898732	13/08/2002	Nữ		2NT	A00	24.15	24.65	4	G3055
8	21017803	NGUYỄN THỊ HUYỀN	030302008121	26/01/2002	Nữ		2NT	A01	24.1	24.60	4	G2784
9	17007536	ĐÔNG THỊ MỸ DUYỀN	022302001778	10/10/2002	Nữ		2	A00	24.1	24.35	4	G2547
10	28028139	HOÀNG VŨ PHƯƠNG UYÊN	038302002897	25/08/2002	Nữ		2NT	D01	23.85	24.35	9	G3040
11	03011156	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	031301003907	20/12/2001	Nữ		2	A00	24.05	24.30	2	G2377
12	19004848	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	125905371	10/07/2002	Nữ		2NT	A01	23.7	24.20	2	G2683
13	21016311	HOÀNG THỊ THẨM	030302005073	30/05/2002	Nữ		2NT	D01	23.7	24.20	6	G2781
14	01079020	NGUYỄN THỊ KIỀU PHƯƠNG	001302015468	18/01/2002	Nữ		3	D01	24.15	24.15	3	G2368
15	16000414	NGUYỄN THỊ KIM CHI	026302002628	23/08/2002	Nữ		2	D01	23.85	24.10	12	G2488
16	01040317	TẠ KIỀU TRANG	001302019902	04/09/2002	Nữ		2	A00	23.8	24.05	4	G2202
17	21010105	NGUYỄN QUỲNH NGÀ	030302006307	30/08/2002	Nữ		2	D01	23.8	24.05	5	G2761
18	28017634	LÊ DIỆU LY	038202015110	17/03/2002	Nữ		2NT	D01	23.55	24.05	10	G3016
19	15010943	NGUYỄN THỊ BÌNH	132442527	25/01/2002	Nữ		1	A01	23.25	24.00	5	G2480
20	22011617	ĐỖ THỊ HẢI ANH	033302003738	28/09/2002	Nữ		2NT	A00	23.5	24.00	7	G2825
21	24007342	NGÔ HƯƠNG LAN	035302003346	19/11/2002	Nữ		2NT	A00	23.5	24.00	4	G2875

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
22	17014287	PHẠM THỊ THU HƯƠNG	022302003265	27/10/2002	Nữ		1	D01	23.2	23.95	2	G2558
23	19014140	PHẠM THỊ TRANG	125964506	10/03/2002	Nữ		2NT	D01	23.4	23.90	5	G2743
24	22012182	NGUYỄN THỊ THÚY	033302003948	12/04/2002	Nữ		2NT	A00	23.4	23.90	4	G2828
25	01000851	NGUYỄN QUỲNH GIAO	001302026536	10/04/2002	Nữ		3	D01	23.85	23.85	1	G1999
26	01011321	TRẦN NGỌC QUỲNH ANH	001302014768	07/12/2002	Nữ		3	D01	23.85	23.85	2	G2052
27	01064503	LÊ ĐĂNG LÂM	001201034135	27/12/2001	Nam		2	D01	23.6	23.85	4	G2282
28	25015325	NGUYỄN THỊ NGỌC	036302012780	24/11/2002	Nữ		2NT	A00	23.35	23.85	5	G2921
29	27001684	PHẠM THỊ PHƯƠNG THẢO	037302001559	18/12/2002	Nữ		2NT	A00	23.35	23.85	2	G2962
30	01002467	NGUYỄN QUỐC THẮNG	001202006519	30/11/2002	Nam		3	D01	23.8	23.80	3	G2008
31	01016290	LÊ HIỆU KHÁNH	001302011706	14/03/2002	Nữ		3	D01	23.8	23.80	8	G2078
32	18011072	ĐẶNG THỊ LOAN	122394021	14/03/2002	Nữ		1	D01	23.05	23.80	3	G2569
33	19005234	LÊ QUANG HUY	125972973	26/03/2002	Nam		2	A01	23.55	23.80	15	G2685
34	25004774	TRẦN THỊ TRÀ MY	036302010388	15/02/2002	Nữ		2NT	D01	23.3	23.80	5	G2905
35	01018485	PHẠM QUỐC ANH	033202000059	31/07/2002	Nam		3	A00	23.7	23.70	4	G2092
36	23007658	ĐỖ PHƯƠNG ANH	113671888	02/04/2002	Nữ		1	A00	22.9	23.65	2	G2837
37	19007438	VŨ THỊ HẰNG	126001086	04/08/2002	Nữ		2NT	A00	23.1	23.60	1	G2707
38	19009388	HOÀNG THỊ THÚY HIỀN	125996847	26/10/2002	Nữ		2NT	D01	23.1	23.60	5	G2730
39	18014890	THẦN THỊ THẢO	122435874	31/03/2002	Nữ		1	A00	22.8	23.55	1	G2614
40	28018278	HOÀNG PHƯƠNG THẢO	038302014596	05/02/2002	Nữ		1	D01	22.8	23.55	3	G3021
41	01006326	HOÀNG PHƯƠNG NHUNG	001302020933	21/12/2002	Nữ		3	D01	23.5	23.50	3	G2019
42	22009209	NGUYỄN THỦY DUNG	033302004014	04/02/2002	Nữ		2NT	D01	23	23.50	4	G2820
43	31006733	HỒ QUỲNH LY	044302000077	25/11/2002	Nữ		2	A00	23.25	23.50	2	G3077
44	01006571	NGUYỄN NGỌC TÂN MINH	001202039412	05/12/2002	Nam		3	A01	23.45	23.45	5	G2020
45	01037867	NGUYỄN HỒNG HÀ	001302022618	23/11/2002	Nữ		2	A00	23.2	23.45	2	G2185
46	01065248	NGUYỄN THỊ THUY TIỀN	001302025233	25/01/2002	Nữ		2	A00	23.2	23.45	4	G2288
47	26002322	BÙI BÍCH PHƯƠNG	034302000562	25/08/2002	Nữ		2	D01	23.2	23.45	5	G2932
48	19008449	NGUYỄN THU THẢO	125990333	09/10/2002	Nữ		2NT	D01	22.9	23.40	5	G2721
49	01001830	NGUYỄN VI PHƯƠNG LINH	001302024965	11/09/2002	Nữ		3	D01	23.35	23.35	3	G2003
50	01017672	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	001302014867	13/02/2002	Nữ		3	D01	23.35	23.35	12	G2085
51	01001910	NGUYỄN NGỌC MAI	001302009543	22/05/2002	Nữ		3	D01	23.3	23.30	5	G2004
52	01004135	LÊ BÁ AN	001202005511	13/01/2002	Nam		3	D01	23.3	23.30	12	G3528
53	28024289	LÊ THỊ TÚ	038302014223	02/07/2002	Nữ		2NT	D01	22.8	23.30	6	G3029

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
54	01047612	NGUYỄN THỊ THU LOAN	001302038925	21/05/2002	Nữ		2	D01	23	23.25	2	G2231
55	01025221	NÔNG HOÀNG NHẬT LONG	001202012226	30/10/2002	Nam	06	3	D01	22.2	23.20	6	G2132
56	01031328	ĐÀO CẨM TÚ	001302004904	23/06/2002	Nữ		2	D01	22.9	23.15	9	G2159
57	26004534	NGUYỄN THỊ DIỄM QUỲNH	034302009835	22/08/2002	Nữ		2NT	D01	22.65	23.15	2	G2937
58	28001667	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG ANH	038302006035	24/06/2002	Nữ		2	A00	22.9	23.15	3	G2993
59	19009501	ĐINH PHƯƠNG LINH	125982741	11/09/2002	Nữ		2NT	A00	22.6	23.10	2	G2731
60	26010996	NGÔ THÊ DƯƠNG	034202004513	23/08/2002	Nam		2NT	D01	22.6	23.10	5	G2945
61	01010382	NGUYỄN HÀ MY	001302019544	21/10/2002	Nữ		3	D01	23.05	23.05	10	G2043
62	01014641	HOÀNG THANH TRÚC	031302006359	08/03/2002	Nữ		3	D01	23.05	23.05	1	G2069
63	28000242	NGUYỄN LƯƠNG HẢI	038202007598	14/05/2002	Nam		2	A00	22.8	23.05	6	G2990
64	12006662	VŨ THỊ TỎ UYÊN	092019315	09/11/2002	Nữ		1	D01	22.2	22.95	5	G2429
65	14001398	HÀ PHƯƠNG THẢO	051168654	02/04/2002	Nữ	01	1	D01	20.2	22.95	7	G2455
66	15000578	NGUYỄN NGUYỆT HÀ	132484229	29/09/2002	Nữ		2	D01	22.65	22.90	5	G2458
67	17004517	LÊ THỦY LINH	022302003249	28/04/2002	Nữ		2	D01	22.55	22.80	11	G2539
68	22007616	KHOA THỊ LINH	033302001944	03/11/2002	Nữ		2NT	A01	22.3	22.80	2	G2811
69	01031450	CAM THỊ NGỌC HUYỀN	001302026019	24/10/2002	Nữ		2	A00	22.5	22.75	14	G2160
70	01055928	NGUYỄN NGỌC NHẬN NHI	001302001284	23/02/2002	Nữ		2	A00	22.45	22.70	2	G2252
71	01078054	NGUYỄN HẢI QUỲNH	001302013976	25/09/2002	Nữ		3	D01	22.65	22.65	3	G2354
72	21013748	PHẠM NGỌC MAI	030302008714	05/08/2002	Nữ		2	D01	22.4	22.65	2	G2770
73	27000382	LÊ NGUYỄN HẢI ANH	037302002430	16/01/2002	Nữ		1	D01	21.9	22.65	3	G2958
74	01001566	NGUYỄN CÔNG THỦY LINH	001302014952	13/07/2002	Nữ		3	D01	22.6	22.60	7	G2001
75	22010697	ĐÀO THỊ PHƯỢNG	033302002838	30/08/2002	Nữ		2NT	D01	22.1	22.60	1	G2823
76	25001573	ĐÀO PHƯƠNG LOAN	036302002909	20/06/2002	Nữ		2	A00	22.3	22.55	3	G2890
77	26008594	TRẦN THỊ KHÁNH HUYỀN	034302009691	22/10/2002	Nữ		2NT	A00	22.05	22.55	3	G2940
78	28030803	MAI LÊ ANH	038302013784	31/03/2002	Nữ		1	D01	21.8	22.55	5	G3044
79	18016120	LƯƠNG HÀ UYÊN	122377033	26/12/2002	Nữ		1	D01	21.75	22.50	2	G2631
80	26002174	TRỊNH THỦY LINH	034302000417	23/07/2002	Nữ		2	D01	22.25	22.50	6	G2931
81	12008226	NGUYỄN THỊ BÌNH DƯƠNG	092041865	18/02/2002	Nữ		2	A00	22.2	22.45	2	G2431
82	18015419	NGUYỄN THỊ NHẬN	122424707	10/10/2002	Nữ		1	D01	21.7	22.45	4	G2620
83	22000661	BÙI THỊ PHƯƠNG LINH	286302000005	28/08/2002	Nữ		2	A00	22.2	22.45	5	G2787
84	27008030	VŨ THỊ HIỀN	037302004679	10/04/2002	Nữ		1	D01	21.7	22.45	2	G2985
85	01021243	NGUYỄN HOÀNG YÊN	001302014483	24/08/2002	Nữ		3	D01	22.4	22.40	3	G2110

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
86	01078887	NGUYỄN KIM NGÂN	001302016437	14/11/2002	Nữ		3	D01	22.4	22.40	1	G2364
87	01037682	TRƯƠNG XUÂN CƯỜNG	001202028831	05/03/2002	Nam		2	A00	22.1	22.35	4	G2182
88	08000249	PHẠM NGỌC LAN	063570814	29/01/2002	Nữ		1	D01	21.6	22.35	5	G2389
89	29029218	DƯƠNG THỊ TRẢ MY	188013748	16/07/2002	Nữ		2NT	D01	21.85	22.35	3	G3064
90	01032752	NGUYỄN QUỲNH ANH	001302014473	26/09/2002	Nữ		2	D01	22.05	22.30	6	G2163
91	12002088	BẠCH THU TRANG	113745968	20/05/2002	Nữ	01	1	D01	19.55	22.30	1	G2423
92	15004279	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	132415911	26/03/2002	Nữ		1	A00	21.55	22.30	1	G2468
93	21010185	NGUYỄN XUÂN QUỲNH	030302002105	07/11/2002	Nữ		2	A00	22.05	22.30	1	G2762
94	22003524	ĐOÀN THÀNH CÔNG	033202007355	04/01/2002	Nam		2NT	A00	21.8	22.30	4	G2792
95	09002194	LÊ PHƯƠNG THẢO	071088652	22/03/2002	Nữ	01	1	D01	19.5	22.25	1	G2410
96	17009929	BUI NHƯ NGỌC	022302004918	02/11/2002	Nữ		2	D01	22	22.25	3	G2554
97	01010348	PHẠM HOÀNG NHẬT MINH	001202035967	23/05/2002	Nam		3	D01	22.2	22.20	2	G2042
98	01071823	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	001302033750	03/09/2002	Nữ		2	D01	21.95	22.20	5	G2308
99	16009070	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	026302004817	02/02/2002	Nữ		2NT	D01	21.7	22.20	6	G2515
100	25014240	TRẦN THỊ THẢO	036302010203	16/02/2002	Nữ		2NT	D01	21.7	22.20	1	G2919
101	01039571	DƯƠNG TRANG LƯƠNG	001302028109	12/07/2002	Nữ		2	D01	21.9	22.15	3	G2199
102	01075622	NGUYỄN THỊ KIỀU TRANG	001302024035	23/10/2002	Nữ		2	A00	21.9	22.15	8	G2326
103	13000400	NGUYỄN MINH HẠNH	061125871	20/07/2002	Nữ		1	D01	21.4	22.15	3	G2437
104	19007250	NGUYỄN THỊ TÚ ANH	125980379	22/07/2002	Nữ		2NT	D01	21.65	22.15	3	G2705
105	27000801	BUI THỊ THU	037302000536	05/10/2002	Nữ		1	D01	21.4	22.15	5	G2959
106	01000960	NGUYỄN TRUNG HIỀU	017202000080	10/04/2002	Nam		3	D01	22.1	22.10	3	G2000
107	01037892	DƯƠNG XUÂN HẠ	001302039068	08/12/2002	Nữ		2	D01	21.85	22.10	3	G2186
108	01075769	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	001302034019	25/12/2002	Nữ		2	A00	21.85	22.10	4	G2331
109	15001838	NGUYỄN NGỌC LINH	132467363	30/10/2002	Nữ		2	D01	21.85	22.10	1	G2461
110	22012189	HOÀNG THỦY TIỀN	033302003955	28/11/2002	Nữ		2NT	D01	21.6	22.10	2	G2829
111	28009719	ĐÀO TRỌNG CHIẾN	038202021677	01/03/2002	Nam		1	D01	21.35	22.10	4	G3003
112	01013726	ĐỖ THỊ DOAN	033302006174	03/02/2002	Nữ		3	D01	22.05	22.05	2	G2061
113	01039493	TẠ HẢI LINH	001302030656	28/03/2002	Nữ		2	A00	21.8	22.05	3	G2198
114	18014818	NGUYỄN THỊ TRẢ MY	122403361	05/11/2002	Nữ		1	D01	21.3	22.05	1	G2611
115	18018523	NGUYỄN VĂN THANH	122422248	09/10/2002	Nam		2	D01	21.8	22.05	7	G2640
116	01005334	NGUYỄN NGUYỄN HẠNH	015302000032	26/09/2002	Nữ		3	D01	22	22.00	8	G2014
117	01029164	NGUYỄN THỊ NGỌC LINH	001302000311	18/01/2002	Nữ		2	D01	21.75	22.00	1	G2150

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
118	01041394	ĐOÀN THU HÀ	001302011696	31/03/2002	Nữ		3	D01	22	22.00	4	G2210
119	14001905	TÔNG THỊ LAN HƯƠNG	051122940	19/09/2002	Nữ	01	1	A00	19.25	22.00	2	G2456
120	16001946	LÊ ĐỨC TOÀN	026202005562	03/02/2002	Nam		2	D01	21.75	22.00	12	G2498
121	16005129	TẠ THỊ NHUNG	026302006529	13/01/2002	Nữ		2NT	D01	21.5	22.00	2	G2500
122	18013980	NGUYỄN HỮU TÚ	122430460	08/05/2002	Nam		2NT	D01	21.5	22.00	4	G2596
123	25003311	ĐỖ THỊ NHƯ QUỲNH	036302005260	17/10/2002	Nữ		2NT	D01	21.5	22.00	4	G2899
124	26007371	NGUYỄN THỊ NGÂN	034302008437	21/12/2002	Nữ		2NT	D01	21.5	22.00	7	G3544
125	01010801	NGUYỄN THU NGÂN	001302009501	13/10/2002	Nữ		3	D01	21.95	21.95	7	G2046
126	01024088	TRẦN MINH HẢI	001202001176	07/04/2002	Nam		3	D01	21.95	21.95	5	G2127
127	01034923	LÊ THỊ DIỆU LY	001302011577	16/07/2002	Nữ		2	D01	21.7	21.95	2	G2170
128	01039112	TRẦN THANH HƯƠNG	001302031550	22/08/2002	Nữ		2	D01	21.7	21.95	4	G2195
129	08005072	HOÀNG LY LY	063560940	18/09/2002	Nữ		1	A01	21.2	21.95	2	G2402
130	18015933	NGUYỄN THỊ KHÁNH NGÂN	122377011	10/05/2002	Nữ		1	D01	21.2	21.95	6	G2628
131	24007290	TRẦN THU HÀ	035302002304	09/07/2002	Nữ		2NT	A00	21.45	21.95	1	G2873
132	29018348	CHU THỊ THƯƠNG	188009549	15/08/2002	Nữ		2NT	D01	21.45	21.95	1	G3059
133	01011956	NGUYỄN THU PHƯƠNG	001302008253	19/09/2002	Nữ		3	D01	21.9	21.90	2	G2054
134	01015859	NGUYỄN ĐÌNH HÙNG	001202017439	17/06/2002	Nam		3	D01	21.9	21.90	8	G2074
135	01025933	NGUYỄN MINH CHÂU	001302001364	22/02/2002	Nữ		3	D01	21.9	21.90	1	G2137
136	18014898	NGUYỄN THỊ ANH THƠ	122401141	26/08/2002	Nữ		1	D01	21.15	21.90	1	G2615
137	24002711	DƯƠNG THỊ THANH TRẢ	035302000887	02/09/2002	Nữ		2NT	D01	21.4	21.90	3	G2859
138	24005106	NHỮ THỊ HOÀNG ANH	035301005601	11/08/2001	Nữ		2NT	D01	21.4	21.90	1	G2866
139	25016966	ĐÌNH THỊ KIM ANH	036302011453	01/05/2002	Nữ		2NT	A00	21.4	21.90	4	G2923
140	25018501	ĐỖ THỊ NHÂM	036302011675	06/03/2002	Nữ		2NT	D01	21.4	21.90	7	G2927
141	01008968	TRẦN HUY HOÀNG	001202001493	25/01/2002	Nam		3	D01	21.85	21.85	1	G2027
142	01010481	ĐÌNH THU PHƯƠNG	001302011860	16/06/2002	Nữ		3	A00	21.85	21.85	4	G2044
143	01025647	NGUYỄN BÁ AN	001202011648	26/04/2002	Nam		3	D01	21.85	21.85	5	G2135
144	12000680	PHẠM KIM OANH	034302011366	03/10/2002	Nữ		2	D01	21.6	21.85	3	G2421
145	15009565	TRƯƠNG MINH NGHĨA	132457964	05/11/2002	Nam		1	A01	21.1	21.85	5	G2475
146	22010840	NGUYỄN THU TRANG	033302004065	16/03/2002	Nữ		2NT	D01	21.35	21.85	3	G2824
147	25003246	NGUYỄN THANH NGA	036302012776	29/11/2002	Nữ		2NT	D01	21.35	21.85	11	G2897
148	25003285	LƯƠNG THỊ LAN PHƯƠNG	036302007348	15/07/2002	Nữ		2NT	D01	21.35	21.85	12	G2898
149	01010245	NGUYỄN HOÀNG MAI	001302026956	25/12/2002	Nữ		3	D01	21.8	21.80	4	G2040

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
150	15006813	PHAN THỊ SANG	132431854	27/01/2001	Nữ		1	A00	21.05	21.80	2	G2472
151	18011210	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	122394040	18/05/2002	Nữ		1	D01	21.05	21.80	4	G2571
152	18011732	NGUYỄN THỊ HUÂN	122385299	27/05/2002	Nữ		2NT	D01	21.3	21.80	5	G2575
153	19000942	NGUYỄN THÚY QUỲNH	125932192	27/10/2002	Nữ		2	D01	21.55	21.80	5	G2647
154	19001829	NGUYỄN THỊ CẨM HOÀI	125905830	04/10/2002	Nữ		2	D01	21.55	21.80	8	G2655
155	21011129	LÊ MINH ĐỒNG ANH	030202002147	20/05/2002	Nam		2	A01	21.55	21.80	5	G2764
156	22007201	LÊ THỊ LIÊN	033302003378	28/04/2002	Nữ		2NT	D01	21.3	21.80	5	G2807
157	24002476	DƯƠNG THỊ HẠNH	035302001355	17/11/2002	Nữ		2NT	D01	21.3	21.80	1	G2858
158	26004462	VŨ MINH NGUYỆT	034302011452	30/07/2002	Nữ		2NT	A00	21.3	21.80	2	G2936
159	26018824	VŨ THỊ DIỄM QUỲNH	034302009757	21/01/2002	Nữ		2NT	A00	21.3	21.80	3	G2957
160	28013817	ĐỖ THỊ OANH THƯ	038302019812	27/10/2002	Nữ		2NT	D01	21.3	21.80	1	G3009
161	28028869	PHẠM THỊ HẰNG	038302010735	28/07/2002	Nữ		2NT	D01	21.3	21.80	2	G3042
162	08005110	NGUYỄN HÀ MY	063610898	16/04/2002	Nữ		1	D01	21	21.75	3	G3534
163	18007004	VŨ HỒNG NHUNG	122379587	11/11/2002	Nữ		1	D01	21	21.75	2	G2565
164	27009101	LÊ THỊ HƯƠNG LY	037302003883	10/11/2002	Nữ		1	D01	21	21.75	1	G2988
165	29006228	CAO THỊ NGUYỆT	187994541	02/02/2002	Nữ		2NT	D01	21.25	21.75	3	G3053
166	01007180	NGUYỄN VĂN ANH	001302004306	14/09/2002	Nữ		3	D01	21.7	21.70	2	G2022
167	01018105	CAO NGỌC ANH	001301015354	31/12/2001	Nữ		3	D01	21.7	21.70	2	G2090
168	01020134	ĐỖ HƯƠNG LY	001302000057	27/01/2002	Nữ		3	D01	21.7	21.70	3	G2101
169	01028762	NGUYỄN MINH HIẾU	001202001910	10/02/2002	Nam		2	D01	21.45	21.70	1	G2148
170	15011194	ĐỖ TRANG NHUNG	132442369	02/12/2002	Nữ		1	D01	20.95	21.70	4	G2481
171	25006733	VŨ VĂN LĂNG	036202003602	02/07/2002	Nam		2NT	A00	21.2	21.70	3	G2909
172	01032249	TRẦN THỊ TRẢ MY	001302009241	08/11/2002	Nữ		2	D01	21.4	21.65	1	G2161
173	01064934	VŨ THỊ TRẢ MY	001302027449	27/05/2002	Nữ		2	A00	21.4	21.65	4	G2284
174	12000283	LÊ THU HIỀN	092012400	09/09/2002	Nữ		2	D01	21.4	21.65	1	G2420
175	15007274	NGUYỄN THỊ THU TRANG	132491792	22/01/2002	Nữ		1	D01	20.9	21.65	6	G2473
176	17007737	NGUYỄN NGỌC MINH QUÂN	022202000963	28/05/2002	Nam		2	D01	21.4	21.65	8	G2551
177	18015159	NGUYỄN THỊ HIỀN	122380776	22/09/2002	Nữ		1	D01	20.9	21.65	1	G2618
178	21001504	VŨ ĐỨC HẢI	030202003392	16/05/2002	Nam		2NT	D01	21.15	21.65	2	G2747
179	21010229	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	030302001242	30/09/2002	Nữ		2	D01	21.4	21.65	2	G2763
180	26010766	PHẠM THỊ THÚY	034302002740	23/10/2002	Nữ		2NT	A00	21.15	21.65	6	G2943
181	28019555	NGUYỄN THỊ LINH CHI	038302019042	19/10/2002	Nữ		2NT	D01	21.15	21.65	3	G3022

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
182	30013194	NGUYỄN THỊ KHÁNH LY	184453802	08/07/2002	Nữ		1	D01	20.9	21.65	4	G3075
183	01018073	NGUYỄN PHÙNG HẢI AN	001302007215	13/09/2002	Nữ		3	D01	21.6	21.60	8	G2088
184	01038203	TRẦN THANH HẰNG	001302039009	13/06/2002	Nữ		2	A00	21.35	21.60	5	G2188
185	19003544	NGUYỄN QUỲNH NGA	125914760	10/02/2002	Nữ		2NT	D01	21.1	21.60	7	G2674
186	25004388	PHẠM MINH THƯ	036302008676	12/01/2002	Nữ		2NT	D01	21.1	21.60	1	G2903
187	30004296	LÊ THỊ THANH HUYỀN	184457456	01/08/2002	Nữ		2	D01	21.35	21.60	4	G3070
188	01022355	LƯƠNG ĐỨC THÀNH	001202035397	20/07/2002	Nam		3	D01	21.55	21.55	1	G2121
189	01036794	ĐẶNG NGỌC ANH	001302034288	16/11/2002	Nữ		2	D01	21.3	21.55	3	G2176
190	18008598	TRẦN THỊ THANH	122382289	23/05/2002	Nữ		1	D01	20.8	21.55	1	G2566
191	18015874	TẠ THỊ NGỌC LAN	122377032	21/03/2002	Nữ		1	D01	20.8	21.55	2	G2627
192	24007326	NGUYỄN THỊ THANH HUYỀN	035302004551	30/03/2002	Nữ		2NT	A00	21.05	21.55	1	G2874
193	28016861	LÊ THỊ KIM OANH	038302006695	26/09/2002	Nữ		2NT	D01	21.05	21.55	6	G3014
194	28025413	LÊ THỊ DUNG	038302004459	03/06/2002	Nữ		1	D01	20.8	21.55	4	G3033
195	01005593	TRẦN ANH TỬ	001302001778	12/04/2002	Nữ		3	D01	21.5	21.50	3	G2016
196	01007789	ĐINH THÀNH CÔNG	001202000717	12/01/2002	Nam		3	D01	21.5	21.50	4	G2025
197	01020998	NGUYỄN PHÚC TẤN	001202001922	21/04/2002	Nam		3	D01	21.5	21.50	5	G2108
198	01035912	ĐỖ MINH QUANG	001202008330	21/12/2002	Nam		2	D01	21.25	21.50	9	G2175
199	11000921	ĐOÀN THỊ CẨM TÚ	095299652	25/05/2002	Nữ	01	1	A00	18.75	21.50	1	G2417
200	16001090	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	026302000174	27/01/2002	Nữ		2	D01	21.25	21.50	5	G2490
201	18013904	NGUYỄN THỊ THOA	122394345	24/07/2002	Nữ		2NT	D01	21	21.50	2	G2595
202	18014009	DƯƠNG THỊ ÁNH TUYẾT	122423246	09/11/2002	Nữ		2NT	D01	21	21.50	3	G2597
203	19007885	NGUYỄN KIỀU TRANG	125990753	10/06/2002	Nữ		2NT	D01	21	21.50	4	G2711
204	22012717	NGUYỄN VĂN THỊNH	033202003785	03/10/2002	Nam		2NT	D01	21	21.50	3	G2831
205	24006148	ĐỖ THỊ HỒNG	035302002233	11/06/2002	Nữ		2NT	D01	21	21.50	3	G2871
206	24007509	ĐỖ ĐỨC CHỈ	035202001279	27/03/2002	Nam		2NT	D01	21	21.50	5	G2877
207	28014653	VŨ THỊ DIỆU LINH	038302018715	24/11/2002	Nữ		2NT	D01	21	21.50	3	G3012
208	01024785	NGÔ THỊ QUỲNH NGA	001302011564	09/12/2002	Nữ		3	D01	21.45	21.45	6	G2130
209	01035430	NGUYỄN THỊ MINH NGUYỆT	025302000205	04/09/2002	Nữ		2	D01	21.2	21.45	4	G2172
210	15010558	NGUYỄN HUYỀN LINH	132463555	29/08/2002	Nữ		2NT	D01	20.95	21.45	1	G2479
211	19002613	HOÀNG THỊ TÂM	125981204	05/05/2002	Nữ		2	A00	21.2	21.45	2	G2665
212	25004200	TRẦN THỊ TRẢ MY	036302010462	03/12/2002	Nữ		2NT	A01	20.95	21.45	4	G2902
213	25008109	DƯƠNG THỊ THANH THỦY	036302007572	02/11/2002	Nữ		2NT	A00	20.95	21.45	3	G2910

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
214	27005446	ĐINH THỊ THU THỦY	037302001020	10/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.95	21.45	2	G2978
215	01019603	HOÀNG PHƯƠNG LINH	001302019303	27/08/2002	Nữ		3	D01	21.4	21.40	10	G2098
216	01066103	NGUYỄN THỊ HIỀN	001302030001	31/07/2002	Nữ		2	D01	21.15	21.40	2	G2291
217	13000727	ĐINH THU TRANG	061125299	06/02/2002	Nữ		1	D01	20.65	21.40	1	G2439
218	21009796	VŨ THỊ PHƯƠNG ANH	030302002395	06/12/2002	Nữ		2	D01	21.15	21.40	1	G2759
219	22006224	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	033302002369	30/06/2002	Nữ		2NT	D01	20.9	21.40	2	G2801
220	27006597	VŨ THỊ NGỌC	037302002621	13/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.9	21.40	1	G2981
221	01012005	ĐỖ THỦY QUỲNH	001302000357	18/02/2002	Nữ		3	D01	21.35	21.35	2	G2056
222	01023521	TRƯƠNG HOÀNG ANH	001301002416	06/03/2001	Nữ		3	D01	21.35	21.35	8	G2126
223	01030478	NGUYỄN THỊ LINH DƯƠNG	001302006680	26/08/2002	Nữ		2	D01	21.1	21.35	6	G2156
224	05003167	PHAN THỊ PHƯƠNG CHI	073532584	02/01/2002	Nữ	01	1	D01	18.6	21.35	5	G2383
225	16006342	PHAN THỊ THANH THẢO	026302006374	31/03/2002	Nữ		1	D01	20.6	21.35	1	G2502
226	19014643	ĐOÀN THỊ TUYẾT	125964843	05/06/2002	Nữ		2NT	D01	20.85	21.35	2	G2744
227	25002803	PHẠM NGUYỄN NGỌC THỦY	036302010436	22/12/2002	Nữ		2	D01	21.1	21.35	3	G2893
228	26004249	HÀ THANH HOA	034302005993	05/01/2002	Nữ		2NT	D01	20.85	21.35	4	G2935
229	01010095	PHAN KHÁNH LINH	001302017027	20/11/2002	Nữ		3	D01	21.3	21.30	2	G2038
230	01020375	VŨ HỒNG NGỌC	001302002373	14/07/2002	Nữ		3	D01	21.3	21.30	5	G2105
231	01042898	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	001302004507	08/05/2002	Nữ		3	D01	21.3	21.30	4	G2222
232	01076059	DƯƠNG THANH THẢO	001302031660	04/09/2002	Nữ		2	D01	21.05	21.30	1	G2334
233	08004908	VŨ QUỲNH ANH	063577577	06/12/2002	Nữ		2NT	A01	20.8	21.30	1	G2400
234	18014517	NGUYỄN THỊ HỒNG THẨM	122373354	29/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.8	21.30	4	G2603
235	21015017	TRẦN VĂN TUYẾN	030202008626	18/09/2002	Nam		2	D01	21.05	21.30	2	G2775
236	24002875	TRẦN THỊ NINH HIẾU	035302003014	01/09/2002	Nữ		2NT	D01	20.8	21.30	4	G2862
237	25002806	TRẦN MINH THỦY	036302002586	11/03/2002	Nữ	06	2	D01	20.05	21.30	4	G2894
238	26010286	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	034302007624	01/04/2002	Nữ		2NT	D01	20.8	21.30	1	G2942
239	01065344	ĐINH LAN ANH	001302029930	18/07/2002	Nữ		2	D01	21	21.25	2	G2290
240	15006805	ĐÀO THỊ QUỲNH	132454310	30/11/2002	Nữ		1	D01	20.5	21.25	6	G2471
241	16009029	NGÔ THỊ THU	026302005050	26/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.75	21.25	8	G2512
242	18006967	TRỊNH THÁI NGỌC ANH	082381864	30/05/2002	Nữ		1	D01	20.5	21.25	3	G2564
243	18010820	LÊ HƯƠNG GIANG	122366540	17/07/2002	Nữ		1	D01	20.5	21.25	2	G2568
244	21015622	LƯƠNG THỊ VÂN	030302005960	01/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.75	21.25	4	G2777
245	25000850	PHÙNG THỊ THANH HUYỀN	036302004773	04/02/2002	Nữ		2	D01	21	21.25	5	G2888

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyện vọng TT	Mã GBTT
246	25017291	TRẦN THỊ NA	036302012582	02/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.75	21.25	3	G2926
247	28003530	LÃ THỊ NHƯ QUỲNH	038302008565	21/06/2002	Nữ		2	D01	21	21.25	1	G3001
248	01004918	NGUYỄN ĐÌNH QUÝ ĐẠT	001202018319	16/11/2002	Nam		3	D01	21.2	21.20	4	G2013
249	01065059	LÊ THỊ HỒNG NHUNG	001302025148	21/10/2002	Nữ		2	D01	20.95	21.20	8	G2286
250	17009961	ĐÌNH THỊ PHÚC	022302004405	05/03/2002	Nữ		2	D01	20.95	21.20	1	G2555
251	18016379	TRẦN THỊ NGÂN	122380555	30/11/2002	Nữ		1	D01	20.45	21.20	2	G2634
252	19006575	MAI THỊ NGỌC	125936577	02/11/2002	Nữ		2	D01	20.95	21.20	1	G2695
253	21000306	LÊ KIỀU LY	030302000805	07/08/2002	Nữ		2NT	D01	20.7	21.20	1	G2745
254	25008188	NGUYỄN HỒNG YẾN	036302002903	10/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.7	21.20	3	G2911
255	27004410	ĐÌNH QUANG ĐỨC	037202004722	16/02/2002	Nam		2	D01	20.95	21.20	1	G2970
256	01041400	NGUYỄN HẰNG HÀ	001302003605	17/09/2002	Nữ		3	D01	21.15	21.15	2	G2211
257	13005967	BÙI THỊ VUI	061148973	10/06/2002	Nữ		1	D01	20.4	21.15	3	G2451
258	16011323	NGUYỄN TRUNG HIỆU	026202000247	19/03/2002	Nam		2	D01	20.9	21.15	2	G2525
259	17007723	NGUYỄN TRUNG PHONG	022202005111	15/09/2002	Nam		2	A01	20.9	21.15	5	G2550
260	01000630	NGUYỄN QUỲNH CHI	001302020573	06/10/2002	Nữ		3	D01	21.1	21.10	2	G1998
261	01026143	NGUYỄN THU TRANG	001302003836	29/09/2002	Nữ		3	D01	21.1	21.10	9	G2138
262	01026900	LÊ THỊ THANH HƯƠNG	001302004686	16/10/2002	Nữ		3	D01	21.1	21.10	1	G2142
263	01034485	NGUYỄN THỊ NGÂN KHÁNH	001302014506	08/05/2002	Nữ		2	D01	20.85	21.10	9	G2167
264	18011193	NGUYỄN PHƯƠNG OANH	122394018	03/02/2002	Nữ		1	D01	20.35	21.10	2	G2570
265	18012029	NGO THỊ THANH	122381663	06/03/2002	Nữ		2NT	D01	20.6	21.10	3	G2577
266	18014874	NGUYỄN THỊ SANG	122433835	10/12/2002	Nữ		1	D01	20.35	21.10	1	G2613
267	25011781	TRỊNH TRỌNG TÂN	036202001147	12/11/2002	Nam		2NT	D01	20.6	21.10	1	G2917
268	01009243	TRẦN QUỲNH TRANG	001302009373	11/11/2002	Nữ		3	D01	21.05	21.05	4	G2031
269	01035848	HOÀNG BÍCH PHƯƠNG	001302011545	14/01/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	2	G2174
270	01038186	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	001302033935	02/02/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	2	G2187
271	01064787	NGUYỄN THỊ LINH	001302032753	10/11/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	4	G2283
272	18014906	HOÀNG THỊ THÚY	122428477	29/10/2002	Nữ		1	D01	20.3	21.05	1	G2616
273	18016191	TRẦN THỊ DUNG	122380453	13/01/2002	Nữ		1	D01	20.3	21.05	2	G2632
274	22007305	ĐÀO THỊ PHƯƠNG THẢO	033302001244	28/11/2002	Nữ		2NT	A00	20.55	21.05	3	G2809
275	24001684	BÙI THỊ HẢO	035302002394	30/10/2002	Nữ		2NT	D01	20.55	21.05	3	G2852
276	25000962	VŨ THỊ HỒNG LỰA	036302007595	22/09/2002	Nữ		2	D01	20.8	21.05	4	G2889
277	01016451	DƯƠNG THỦY LINH	001302007045	27/01/2002	Nữ		3	D01	21	21.00	6	G2079

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
278	01055222	KIỀU NHƯ Ý	001302034858	14/09/2002	Nữ		2	D01	20.75	21.00	1	G2247
279	09001175	NGUYỄN DUY HOÀNG	071129756	18/07/2002	Nam		1	D01	20.25	21.00	3	G2407
280	19003653	LÊ THỊ PHƯƠNG	125920452	15/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.5	21.00	3	G2676
281	19007176	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG TRANG	125933516	12/06/2002	Nữ		2	D01	20.75	21.00	5	G2703
282	28024340	HÀC QUỲNH ANH	038302016213	05/10/2002	Nữ		2NT	A00	20.5	21.00	5	G3030
283	01067228	NGUYỄN THỊ THANH THUY	001302024298	02/11/2002	Nữ		2	D01	20.7	20.95	1	G2298
284	05003159	TRẦN THỊ PHƯƠNG ANH	073532591	19/11/2002	Nữ		1	D01	20.2	20.95	1	G2382
285	15000536	QUÁCH THỦY DƯƠNG	132484245	06/10/2002	Nữ		2	A00	20.7	20.95	3	G2457
286	33006967	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	191926896	31/10/2002	Nữ		2	A00	20.7	20.95	4	G3078
287	01010961	THÁI LINH NHI	001302005247	26/09/2002	Nữ		3	D01	20.9	20.90	1	G2048
288	08002866	NGUYỄN TIÊU QUẢN	063566187	27/12/2002	Nữ		1	A00	20.15	20.90	1	G2393
289	16001237	TRẦN THỊ THỦY LINH	026302003116	12/03/2002	Nữ		2	D01	20.65	20.90	5	G2491
290	24005754	NGUYỄN THỊ DUYÊN	035302005073	11/09/2002	Nữ		2NT	D01	20.4	20.90	2	G2869
291	25003316	NGUYỄN THỊ THỦY QUỲNH	035302002325	12/10/2002	Nữ		2NT	D01	20.4	20.90	6	G2900
292	01022690	NGUYỄN KHÁNH LINH	001302016971	29/11/2002	Nữ		3	D01	20.85	20.85	4	G2124
293	01025046	KHÔNG GIA KHÁNH	001202010241	28/10/2002	Nam		3	D01	20.85	20.85	5	G3530
294	01028723	LÊ MỸ HẰNG	001302009436	23/07/2002	Nữ		2	D01	20.6	20.85	2	G2147
295	01049443	NGUYỄN THỊ VÂN	001301029735	25/09/2001	Nữ		2	D01	20.6	20.85	2	G2234
296	08002802	DƯƠNG PHẠM NGỌC MINH	063553843	09/09/2002	Nữ		1	D01	20.1	20.85	3	G2391
297	12000887	LƯƠNG THỊ HOÀI THƯƠNG	092005518	28/06/2002	Nữ		2	D01	20.6	20.85	1	G2422
298	21014602	TRẦN THU HIỀN	038302020425	15/10/2002	Nữ		2	D01	20.6	20.85	3	G2772
299	27005143	PHẠM THỊ TRÀ VÂN	037302001205	21/06/2002	Nữ		2NT	D01	20.35	20.85	1	G2975
300	01012580	NGUYỄN QUỲNH TRANG	001302003603	26/09/2002	Nữ		3	D01	20.8	20.80	3	G2059
301	01021740	NGUYỄN BÍCH DIỆP	001302019437	06/03/2002	Nữ		3	A00	20.8	20.80	6	G2116
302	05000196	NGUYỄN NGỌC KHÁNH	073614989	16/07/2002	Nam		1	D01	20.05	20.80	3	G2380
303	19012566	NGUYỄN THỊ HẰNG NGA	125959735	21/12/2002	Nữ		2NT	D01	20.3	20.80	4	G2739
304	26016498	NGUYỄN THỊ MAI LINH	034302007858	09/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.3	20.80	2	G2955
305	28014634	LÊ THỊ LINH	038302018454	29/04/2002	Nữ		2NT	D01	20.3	20.80	3	G3011
306	28018108	TRỊNH THỊ HUYỀN	038302011872	22/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.3	20.80	3	G3019
307	64002225	CAO NGỌC ĐOAN TRANG	364154536	03/10/2002	Nữ		1	A00	20.05	20.80	4	G3085
308	01010977	NGUYỄN CẨM NHUNG	001302003073	23/08/2002	Nữ		3	D01	20.75	20.75	4	G2049
309	01065008	NGUYỄN THỊ NGỌC	001302032754	14/05/2002	Nữ		2	D01	20.5	20.75	1	G2285

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
310	03003422	TẠ BÍCH PHƯỢNG	031302005700	09/03/2002	Nữ		3	D01	20.75	20.75	1	G2374
311	16004669	KIM THU THẢO	026302000728	09/04/2002	Nữ		2NT	A01	20.25	20.75	6	G2499
312	16010708	PHẠM THỊ ƯỐC	026302003122	02/03/2002	Nữ		2	A00	20.5	20.75	1	G2524
313	18014770	TRỊNH THỊ KHÁNH HUYỀN	122430358	02/12/2002	Nữ		1	D01	20	20.75	2	G2610
314	22007580	NGUYỄN THỊ NGỌC HUYỀN	033302004759	16/02/2002	Nữ		2NT	D01	20.25	20.75	1	G2810
315	25013422	NGUYỄN THỊ HỒNG NGÁT	036302011792	15/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.25	20.75	2	G2918
316	27002900	TỔNG THỊ THU THỦY	037302003673	19/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.25	20.75	1	G2966
317	29018683	BÙI THỊ QUỲNH	187852064	19/06/2002	Nữ		1	D01	20	20.75	2	G3060
318	01032812	NGUYỄN TÚ ANH	001302007526	16/04/2002	Nữ		2	D01	20.45	20.70	1	G2165
319	18016084	NGUYỄN THỊ TRANG	122371531	14/02/2002	Nữ		1	D01	19.95	20.70	2	G2630
320	24005436	PHẠM THANH VÂN	035302005141	13/11/2002	Nữ		2NT	D01	20.2	20.70	2	G3543
321	28029427	CỦ THỊ DIỆP	038302017559	16/06/2002	Nữ		2NT	D01	20.2	20.70	3	G3545
322	01055381	NGUYỄN THỊ LAN	001302014181	06/07/2002	Nữ		2	D01	20.4	20.65	3	G3532
323	01059992	LÊ DIỆU HẰNG	001302015593	10/01/2002	Nữ		2	D01	20.4	20.65	4	G2271
324	01078554	ĐỖ PHƯƠNG THẢO	001302004504	28/06/2002	Nữ		3	D01	20.65	20.65	2	G2359
325	01012121	TRỊNH QUANG TỬ	036098000008	29/11/1998	Nam		3	D01	20.6	20.60	1	G2057
326	01021095	NGUYỄN VIỆT THỊNH	024202000059	11/12/2002	Nam		3	D01	20.6	20.60	1	G2109
327	16001395	NGUYỄN PHƯƠNG THỦY	026302003813	27/04/2002	Nữ		2	D01	20.35	20.60	1	G2493
328	16006312	TRIỆU THỦY PHƯƠNG	026302005629	16/11/2002	Nữ		1	D01	19.85	20.60	2	G2501
329	17006859	LÊ MINH NGHĨA	022202000759	18/11/2002	Nam		2	D01	20.35	20.60	4	G2542
330	18011840	NGÔ THỊ HOÀI LINH	122381888	12/05/2002	Nữ		2NT	D01	20.1	20.60	3	G2576
331	18014752	NGUYỄN THỊ HUỆ	122420873	22/08/2002	Nữ		1	D01	19.85	20.60	3	G2609
332	21004981	NGUYỄN THỊ CẨM VÂN	030302003781	02/10/2002	Nữ		2NT	D01	20.1	20.60	4	G2752
333	25000609	TRẦN MINH ANH	036302007766	21/10/2002	Nữ		2	D01	20.35	20.60	2	G2887
334	27005365	NGUYỄN THỊ KIM OANH	037302001066	08/08/2002	Nữ		2NT	D01	20.1	20.60	2	G2977
335	01077522	TRẦN THU HÀ	001302012972	10/10/2002	Nữ		3	D01	20.55	20.55	2	G2352
336	10003051	NÔNG MINH QUÂN	082392934	20/01/2002	Nam	01	1	D01	17.8	20.55	1	G2413
337	16011573	VŨ THỊ THU UYÊN	026302002068	26/09/2002	Nữ		2	D01	20.3	20.55	1	G2527
338	17007665	PHẠM THÀNH LONG	022202002953	13/07/2002	Nam		2	D01	20.3	20.55	3	G2548
339	09001695	ĐỖ NGỌC LINH	071115929	01/12/2002	Nữ		1	D01	19.75	20.50	4	G2408
340	17007434	PHẠM MINH THƯ	022302003334	23/11/2002	Nữ		2	D01	20.25	20.50	1	G2544
341	23005113	BÙI VĂN NAM	113772769	20/11/2002	Nam	01	1	D01	17.75	20.50	1	G2834

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
342	26013244	NGÔ THỊ ÚT	034301001149	04/02/2001	Nữ		2NT	D01	20	20.50	5	G2952
343	27003592	ĐÀM LÊ KHÁNH HÀ	037302004235	07/05/2002	Nữ		2	D01	20.25	20.50	3	G2967
344	28031007	LÊ THỊ THU HẰNG	038302016742	01/09/2002	Nữ		2NT	D01	20	20.50	3	G3045
345	01039621	NGUYỄN THỊ THANH MAI	001302027286	27/12/2002	Nữ		2	A01	20.2	20.45	2	G2200
346	06002273	DƯƠNG TRƯỜNG DUY	085922790	16/06/2002	Nam	01	1	D01	17.7	20.45	6	G2384
347	08005693	NGUYỄN THU HÀ	063604251	12/09/2002	Nữ		1	D01	19.7	20.45	4	G2404
348	12008785	ĐINH THỊ HOÀI THU	092043659	24/05/2002	Nữ		2	D01	20.2	20.45	5	G2434
349	19001537	NGUYỄN MINH TÂM	125986131	07/08/2002	Nữ		2	A01	20.2	20.45	6	G2654
350	19008376	CAO THỊ PHƯỢNG	125986347	28/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.95	20.45	1	G2719
351	24002296	TRỊNH VĂN THÀNH	035201001329	05/03/2001	Nam		2NT	D01	19.95	20.45	3	G3542
352	27002816	KIỀU THU PHƯƠNG	037302003693	05/04/2002	Nữ		2NT	D01	19.95	20.45	1	G2965
353	01059257	NGUYỄN THỊ THU	001302023310	10/10/2002	Nữ		2	A00	20.15	20.40	1	G2270
354	01075059	HÀ THU HẰNG	001302016693	11/03/2002	Nữ		2	D01	20.15	20.40	2	G2318
355	17006784	NGUYỄN THỊ LOAN	022302001400	01/02/2002	Nữ		2	D01	20.15	20.40	5	G2541
356	19008296	ĐỖ THỊ LY	125916982	30/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.9	20.40	3	G2717
357	24001660	NGUYỄN THỊ HÀ	035302003300	15/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.9	20.40	1	G2850
358	24001996	LẠI THỊ HẢI YẾN	035302003285	06/07/2002	Nữ		2NT	D01	19.9	20.40	4	G2855
359	25006121	TRẦN VĂN HÒA	036202003741	28/04/2002	Nam		2NT	D01	19.9	20.40	4	G2908
360	25017070	BUI THỊ ANH ĐÀO	036302011410	28/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.9	20.40	3	G2925
361	28018172	LÊ THỊ HỒNG MINH	038302009948	19/02/2002	Nữ		2NT	D01	19.9	20.40	2	G3020
362	01024190	NGUYỄN THU TRANG	001302000934	27/04/2002	Nữ		3	D01	20.35	20.35	4	G2128
363	01055646	TẠ THANH THẢO	001302010147	26/09/2002	Nữ		2	D01	20.1	20.35	3	G2249
364	01069944	ĐINH THỊ NGỌC DIỆP	001302033974	26/07/2002	Nữ		2	D01	20.1	20.35	4	G2301
365	12008456	ĐINH THỊ THÚY HƯỜNG	092045085	02/02/2002	Nữ	06	2	D01	19.1	20.35	1	G2433
366	17011471	NGUYỄN HẢI LINH	022302007079	12/06/2002	Nữ		2	A00	20.1	20.35	5	G2556
367	22000672	NGUYỄN THỊ KHÁNH LINH	034302008717	10/03/2002	Nữ		2	D01	20.1	20.35	3	G2788
368	25008966	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	036302009317	21/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.85	20.35	2	G2914
369	01005776	NGHIÊM MINH HUYỀN	001302001835	24/05/2002	Nữ		3	D01	20.3	20.30	6	G2017
370	01007865	VŨ KHÁNH DUY	001202006035	22/09/2002	Nam		3	D01	20.3	20.30	1	G2026
371	01014633	NGUYỄN TÓ TRINH	027302000039	07/01/2002	Nữ		3	D01	20.3	20.30	1	G2068
372	01039392	NGUYỄN MAI THU	001302039091	24/05/2002	Nữ		2	D01	20.05	20.30	2	G2197
373	13000620	NGUYỄN HỒNG NHUNG	061125539	13/07/2002	Nữ		1	A00	19.55	20.30	5	G2438

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
374	13004934	HOÀNG THỊ NHUNG	061142028	04/03/2002	Nữ		1	A01	19.55	20.30	2	G2449
375	14000041	TRẦN BẢO CHÂU	051098179	31/01/2002	Nữ		1	D01	19.55	20.30	1	G2454
376	21019395	TRƯƠNG PHÚC NGHĨA	030202004317	28/09/2002	Nam		2NT	D01	19.8	20.30	1	G2786
377	22006106	GIANG THỊ THU HƯỜNG	033302003360	29/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.8	20.30	1	G2800
378	24000780	ĐÀO ĐOÀN NGỌC THƯƠNG	035302000470	18/02/2002	Nữ		2	A00	20.05	20.30	1	G2839
379	25015154	VŨ THỊ HUỆ	036302003044	27/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.8	20.30	3	G2920
380	28001162	CAO TRỌNG KHÁNH	038202020795	15/10/2002	Nam		2	D01	20.05	20.30	1	G2992
381	28027792	LUYỆN THỦY LINH	038302012487	13/01/2002	Nữ		2NT	D01	19.8	20.30	1	G3039
382	01003723	CHU HOÀNG MINH	001202015260	15/09/2002	Nam		3	D01	20.25	20.25	1	G2010
383	01031099	TRẦN THỊ XUÂN HỒNG	001302004927	24/06/2002	Nữ		2	D01	20	20.25	1	G2157
384	01058569	TRẦN THỊ THÚY	001302022452	18/05/2002	Nữ		2	D01	20	20.25	2	G2262
385	08002915	TRẦN TUẤN THỊNH	063553526	29/08/2002	Nam		1	D01	19.5	20.25	1	G2394
386	15011381	NGUYỄN HÀ ANH	132498011	23/08/2002	Nữ		1	D01	19.5	20.25	2	G3537
387	27009018	LÊ NGỌC ĐỨC	037202003369	16/03/2002	Nam		1	D01	19.5	20.25	1	G2987
388	01000321	CÁI NGỌC ÁNH	001301002872	07/09/2001	Nữ		3	D01	20.2	20.20	2	G1997
389	01010945	NGUYỄN PHƯƠNG NHI	001302003462	31/05/2002	Nữ		3	D01	20.2	20.20	3	G2047
390	01020942	NGUYỄN NGỌC QUỲNH	001302000463	22/03/2002	Nữ		3	D01	20.2	20.20	3	G2107
391	01073855	BÙI THỊ THANH THỦY	001302036324	16/03/2002	Nữ		2	D01	19.95	20.20	2	G2309
392	15001212	NGUYỄN THỦY TRANG	132467071	16/08/2002	Nữ		2	D01	19.95	20.20	3	G2460
393	15011664	LƯU AN PHƯƠNG	132497636	22/11/2002	Nữ		1	D01	19.45	20.20	3	G2484
394	16010342	NGUYỄN LINH CHI	026302006335	11/08/2002	Nữ		2	D01	19.95	20.20	1	G2518
395	17008451	NGUYỄN NGỌC UYÊN TRANG	022302005098	02/04/2002	Nữ		2	D01	19.95	20.20	1	G2552
396	18015624	NGUYỄN THỊ TƯƠI	122397779	18/01/2002	Nữ		1	D01	19.45	20.20	2	G2624
397	21005492	TẠ THỊ NGỌC CHÂM	030302006905	17/07/2002	Nữ		2NT	D01	19.7	20.20	3	G2754
398	22002596	PHAN THỊ LAN ANH	033302001034	18/04/2002	Nữ		2NT	D01	19.7	20.20	1	G2790
399	24007721	AN THỊ THANH LÂM	035302001151	25/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.7	20.20	9	G2880
400	27002591	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	037302003920	10/11/2002	Nữ		2NT	A00	19.7	20.20	1	G2963
401	28000292	NGUYỄN HUY HOÀNG	038202005258	11/02/2002	Nam		2	D01	19.95	20.20	4	G2991
402	30009838	NGUYỄN THỦY BĂNG	184467020	01/01/2002	Nữ		2	D01	19.95	20.20	5	G3073
403	01050622	NGUYỄN KIỆU TRANG	001302036894	22/06/2002	Nữ		2	D01	19.9	20.15	3	G2236
404	01055537	NGUYỄN BÍCH NA	001302014204	17/04/2002	Nữ		2	D01	19.9	20.15	2	G2248
405	01056624	NGUYỄN THỊ CHÚC	001302023048	05/11/2002	Nữ		2	D01	19.9	20.15	1	G2260

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
406	03008835	LƯU THỊ NGỌC MỸ	031302008469	21/05/2002	Nữ		3	D01	20.15	20.15	2	G2376
407	17001405	NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	022302007107	07/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.65	20.15	1	G2535
408	17014511	PHẠM THỊ HUYỀN THƯƠNG	030302008383	24/12/2002	Nữ		1	D01	19.4	20.15	1	G2560
409	18012094	NGUYỄN THỊ THU	122381638	24/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.65	20.15	3	G2578
410	18012614	NGUYỄN THỊ THÚY	122380086	31/10/2002	Nữ		1	D01	19.4	20.15	1	G2585
411	19001358	TRẦN THÚY HƯƠNG	125986245	28/11/2002	Nữ		2	D01	19.9	20.15	1	G2651
412	19006233	MÃN THỊ THÚY	125914922	21/09/2002	Nữ		2	A00	19.9	20.15	2	G2688
413	27005085	PHẠM THỊ KIM THOA	037302002288	04/01/2002	Nữ		2NT	D01	19.65	20.15	1	G2974
414	28024881	ĐƯƠNG TRỌNG AN	038202000169	29/03/2002	Nam		2NT	A00	19.65	20.15	1	G3032
415	28033546	LÊ THỊ HUYỀN	038302019694	01/02/2002	Nữ		2NT	D01	19.65	20.15	2	G3050
416	30004607	TRẦN THỊ HUYỀN TRANG	184457557	04/12/2002	Nữ		2	D01	19.9	20.15	1	G3071
417	38010118	NGUYỄN THỊ HOÀI LINH	231325829	02/11/2002	Nữ		1	D01	19.4	20.15	1	G3080
418	01027378	NGUYỄN HÀ LINH	030302000925	23/07/2002	Nữ	06	3	D01	19.1	20.10	1	G2144
419	01041363	ĐÀM HƯƠNG GIANG	001302024786	04/12/2002	Nữ		3	D01	20.1	20.10	1	G2209
420	01061171	HOÀNG THỊ MỸ TÂM	001302009584	21/11/2002	Nữ		2	D01	19.85	20.10	5	G2272
421	13005620	LƯƠNG THỊ THU HÀ	061146577	16/01/2002	Nữ		1	D01	19.35	20.10	5	G2450
422	15011640	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	132442422	27/07/2002	Nữ		1	D01	19.35	20.10	1	G2483
423	17007040	VŨ ANH THƯ	022302002842	25/03/2002	Nữ		2	D01	19.85	20.10	10	G3539
424	21010043	NGÔ THÚY LINH	030302007784	11/09/2002	Nữ		2	D01	19.85	20.10	3	G2760
425	27006464	VŨ THỊ THU HÀ	037302001329	08/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.6	20.10	4	G2980
426	27007202	TRẦN MINH HẰNG	037302003157	15/06/2002	Nữ		2NT	D01	19.6	20.10	1	G2983
427	30001163	TRƯƠNG HÀ ANH	184417487	27/02/2002	Nữ		2NT	D01	19.6	20.10	1	G3066
428	30006179	BÙI THỊ LAM DUYÊN	184457647	10/06/2002	Nữ		2NT	D01	19.6	20.10	3	G3072
429	01075181	NGUYỄN THỊ LINH THUỖNG	001302021431	13/04/2002	Nữ		2	D01	19.8	20.05	6	G2320
430	01078337	ĐINH GIA MAI LINH	036302004257	16/08/2002	Nữ		3	D01	20.05	20.05	1	G2357
431	03017098	LÊ THANH MAI	031302009544	17/11/2002	Nữ		2	A00	19.8	20.05	4	G2379
432	12013312	ĐÀO THỊ HIỀN	091905299	27/08/2002	Nữ		2	D01	19.8	20.05	1	G2436
433	19008802	TRẦN TRỌNG HÙNG	125993567	01/10/2002	Nam		2NT	D01	19.55	20.05	1	G2724
434	24001662	NGUYỄN THỊ HỒNG HÀ	035302002543	04/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.55	20.05	2	G2851
435	28003518	NGUYỄN THỊ PHÚC	038302014774	09/10/2002	Nữ		2	D01	19.8	20.05	1	G3000
436	28013857	LÊ THỊ TRANG	038302019744	24/08/2002	Nữ		2NT	D01	19.55	20.05	5	G3010
437	01035491	CHỬ QUỐC PHÚ	001202016544	03/11/2002	Nam		2	D01	19.75	20.00	1	G2173

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
438	16008883	TẠ THỊ DIỆU LY	026302005595	30/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	2	G2509
439	18011637	NGUYỄN THỊ HANH	122385286	16/07/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	1	G2574
440	19001842	NGUYỄN THỊ HỢP	125905549	15/07/2002	Nữ		2	A00	19.75	20.00	1	G2656
441	19008510	ĐÀO VĂN TIẾN	126001760	19/09/2002	Nam		2NT	D01	19.5	20.00	5	G2722
442	19013330	DƯƠNG THỊ ANH THU	125979477	14/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	1	G2741
443	21005248	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG LINH	030302007669	11/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	3	G2753
444	22008657	HOÀNG THỊ CẨM LY	033302000277	13/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	2	G2814
445	24007741	NGUYỄN THÙY LINH	035302000933	30/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	3	G2881
446	27004984	NGUYỄN THỊ QUỲNH NGA	037302001887	12/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	1	G2973
447	28013727	LÊ THỊ TÂM	038302019750	06/08/2002	Nữ		2NT	D01	19.5	20.00	5	G3007
448	01042558	TRẦN GIA KIẾT	001202021549	26/11/2002	Nam		3	A00	19.95	19.95	3	G2218
449	01077409	ĐỖ QUỐC ĐẠI	001202012838	28/09/2002	Nam		3	D01	19.95	19.95	1	G2350
450	07000826	LÝ THỊ XANH	045270112	04/10/2002	Nữ	01	1	D01	17.2	19.95	1	G2388
451	08004971	NGUYỄN HOÀNG ĐĂNG	063548488	24/04/2002	Nam		1	D01	19.2	19.95	1	G2401
452	12005058	DƯƠNG THỊ PHƯƠNG THẢO	091936001	19/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2427
453	16010699	TRẦN ANH TÙNG	026202002168	27/12/2002	Nam		2	D01	19.7	19.95	5	G2523
454	18006525	NGÔ HUYỀN TRANG	122385997	13/03/2002	Nữ		1	D01	19.2	19.95	2	G2563
455	19002390	NGÔ THỊ THANH SOÀI	125989483	12/03/2002	Nữ		2	D01	19.7	19.95	2	G2661
456	19003958	NGÔ THẢO ANH	125920438	26/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2677
457	19012611	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	125967215	21/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2740
458	21004451	NGUYỄN THỊ HÀ	030302002596	15/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2750
459	22011675	PHẠM KIỀU CHINH	033302003752	24/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2826
460	24000923	BÙI THỊ KIM CHI	035302003773	08/08/2002	Nữ		2	D01	19.7	19.95	1	G2841
461	25017003	NGUYỄN THỊ MINH ANH	036301005922	08/07/2001	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	1	G2924
462	26001289	PHẠM THỊ THU NGA	034302000584	24/02/2002	Nữ		2	D01	19.7	19.95	2	G2929
463	27002597	ĐINH NGỌC HẢ	037302003678	13/02/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	2	G2964
464	27005153	NGUYỄN THỊ YÊN	037302005294	28/04/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	5	G2976
465	28024502	NGUYỄN THỊ HỒNG	038302015055	27/02/2002	Nữ		1	D01	19.2	19.95	1	G3031
466	28025888	TRẦN THỊ TRANG	038302004436	30/04/2002	Nữ		2NT	D01	19.45	19.95	4	G3035
467	30011673	PHẠM THỊ THANH HIỀN	184406128	04/08/2002	Nữ		2NT	A01	19.45	19.95	3	G3074
468	01005587	NGUYỄN NGỌC TỬ	001202019299	31/10/2002	Nam		3	D01	19.9	19.90	1	G2015
469	01010339	NGUYỄN QUANG MINH	001202021854	19/03/2002	Nam		3	D01	19.9	19.90	7	G2041

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
470	01015841	VŨ THU HUYỀN	001302006911	14/10/2002	Nữ		3	D01	19.9	19.90	1	G2073
471	01032771	NGUYỄN THỊ LAN ANH	001302012871	14/07/2002	Nữ		2	D01	19.65	19.90	6	G2164
472	01036941	NGUYỄN MINH ANH	001302030655	24/08/2002	Nữ		2	D01	19.65	19.90	1	G2178
473	01038632	HOÀNG THỊ HỒNG	001302036079	26/11/2002	Nữ		2	D01	19.65	19.90	3	G2192
474	01040080	NGUYỄN THỊ THẢO NGUYỄN	001302033438	18/10/2002	Nữ		2	D01	19.65	19.90	1	G2201
475	17008710	TRẦN THỊ MƠ	022302002118	20/04/2002	Nữ		2NT	D01	19.4	19.90	1	G2553
476	21016028	HOÀNG THÚY HƯỜNG	030302009638	29/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.4	19.90	7	G2778
477	26010832	NGUYỄN ĐÌNH TỬ	034202005832	05/02/2002	Nam		2NT	D01	19.4	19.90	1	G2944
478	28004200	VĂN ĐÌNH HÒA	038202014621	02/10/2002	Nam		2	A00	19.65	19.90	2	G3002
479	01075485	LÊ THỊ MAI HƯƠNG	001302029047	19/05/2002	Nữ		2	D01	19.6	19.85	2	G2325
480	08005295	LƯƠNG ANH VŨ	063568835	07/01/2002	Nam	01	1	D01	17.1	19.85	1	G2403
481	09000855	ĐÀO TUYẾT NHUNG	071076683	14/09/2002	Nữ		1	D01	19.1	19.85	2	G2406
482	16011854	NGUYỄN ĐỨC PHI	026202000562	10/03/2002	Nam		1	D01	19.1	19.85	6	G2528
483	17007526	TRƯƠNG NGỌC DIỆP	022302001942	28/01/2002	Nữ		2	D01	19.6	19.85	4	G2546
484	19001875	HOÀNG THỊ THU HƯƠNG	125986808	22/12/2002	Nữ		2	A00	19.6	19.85	8	G2657
485	25004066	TRẦN THỊ HUẾ	036302006077	29/07/2002	Nữ		2NT	D01	19.35	19.85	2	G2901
486	12008135	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	092040967	14/08/2002	Nữ		2	D01	19.55	19.80	1	G2430
487	16010538	NGUYỄN THỊ HỒNG MINH	026302000352	20/03/2002	Nữ		2	D01	19.55	19.80	2	G2520
488	18017893	NINH DUY TOÀN	122434544	30/08/2002	Nam		2	D01	19.55	19.80	6	G2636
489	19008142	BÙI NGÂN HOA	125924104	19/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.3	19.80	2	G2714
490	19008959	NGUYỄN VĂN NAM	125993296	27/06/2002	Nam		2NT	D01	19.3	19.80	1	G2726
491	22004175	NGUYỄN THỊ THU TRANG	033302006596	23/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.3	19.80	4	G2794
492	28013491	LÊ THỊ PHƯƠNG LINH	038302019765	04/05/2002	Nữ		2NT	D01	19.3	19.80	4	G3005
493	01013556	NGUYỄN NGỌC ANH	001302004848	28/10/2002	Nữ		3	D01	19.75	19.75	2	G2060
494	01021287	DƯƠNG QUỲNH ANH	001302002868	08/09/2002	Nữ		3	D01	19.75	19.75	3	G2112
495	01034865	NGUYỄN YẾN LINH	001302013702	29/05/2002	Nữ		2	D01	19.5	19.75	1	G2169
496	16008884	NGUYỄN MINH LÝ	026302005516	30/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.25	19.75	4	G2510
497	17011750	HOÀNG MINH ANH	022302000983	15/08/2002	Nữ		2	D01	19.5	19.75	1	G2557
498	18014069	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	122373314	16/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.25	19.75	2	G2598
499	18018146	NGUYỄN TUẤN ĐẠT	122351667	22/10/2002	Nam		2	D01	19.5	19.75	3	G2638
500	19005529	CHU THỊ PHÚC	125936393	20/10/2002	Nữ		2	D01	19.5	19.75	2	G2686
501	21006961	KHƯƠNG THỊ VĂN ANH	030301011312	05/03/2001	Nữ		2NT	D01	19.25	19.75	5	G2757

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT U/T	KV U/T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
502	01011241	NGUYỄN MINH ANH	001302015494	14/03/2002	Nữ		3	D01	19.7	19.70	1	G2051
503	01027444	TRẦN ĐỨC LONG	001202003428	01/07/2002	Nam		3	D01	19.7	19.70	2	G2145
504	01034511	ĐỖ PHƯƠNG LAN	001302011074	10/12/2002	Nữ		2	D01	19.45	19.70	1	G2168
505	01036887	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	001302029264	15/11/2002	Nữ		2	D01	19.45	19.70	2	G2177
506	01074458	LÊ NGỌC ÁNH	001302038872	26/10/2002	Nữ		2	D01	19.45	19.70	1	G2312
507	01075069	NGUYỄN THỊ THU HẰNG	001302021474	04/11/2002	Nữ		2	D01	19.45	19.70	1	G2319
508	01079192	NGUYỄN VIỆT TÙNG	002202000008	31/08/2002	Nam		3	D01	19.7	19.70	1	G2370
509	19001913	NGUYỄN THỊ LỆ	125905619	22/01/2002	Nữ		2	D01	19.45	19.70	4	G2658
510	19007233	LÊ THỊ VĂN ANH	125990734	10/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.2	19.70	3	G2704
511	21016067	PHAN THỊ LAN	030302004617	03/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.2	19.70	2	G2779
512	22008959	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	033302000450	10/01/2002	Nữ		2NT	D01	19.2	19.70	1	G2818
513	22010437	HOÀNG THANH HOA	033302005533	10/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.2	19.70	4	G2822
514	25003134	TRẦN THANH HƯƠNG	036302012551	22/07/2002	Nữ		2NT	D01	19.2	19.70	1	G2896
515	01003365	ĐẶNG TÙNG LÂM	001202003195	29/08/2002	Nam		3	D01	19.65	19.65	2	G2009
516	01021390	NGUYỄN QUỲNH ANH	001302007162	06/02/2002	Nữ		3	D01	19.65	19.65	3	G2114
517	01022524	NGUYỄN BẢO UYÊN	001302012182	29/07/2002	Nữ		3	D01	19.65	19.65	1	G2123
518	01029379	LÊ THỊ KIỀU THU	001302004211	21/09/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	3	G2151
519	01054289	NGUYỄN THỊ VĂN ANH	001302014237	13/03/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	1	G2242
520	01056582	HOÀNG THỊ KIM CHI	001302020299	25/08/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	6	G2259
521	01058950	TRẦN THỊ NHUNG	001302023083	13/02/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	1	G2264
522	01064104	LÊ MẠNH TRƯỜNG	MI0100442354	05/11/2002	Nam		2	A00	19.4	19.65	2	G2277
523	01071408	NGUYỄN THỊ MINH LÝ	001302034327	06/11/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	9	G2306
524	01075738	ĐÀM ÁNH TUYẾT	001302032867	09/07/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	1	G2330
525	15011727	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	132442419	27/07/2002	Nữ		1	D01	18.9	19.65	1	G2485
526	16010586	NGUYỄN ĐỨC QUẢN	026202000249	01/05/2002	Nam		2	D01	19.4	19.65	3	G2521
527	18013892	HOÀNG THỊ THẨM	122405264	25/10/2002	Nữ		2NT	D01	19.15	19.65	2	G2594
528	19001064	NGUYỄN THU TRANG	125958237	20/03/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	13	G2648
529	19008380	HOÀNG TRỌNG QUANG	125986632	05/12/2002	Nam		2NT	D01	19.15	19.65	4	G2720
530	22007256	NGÔ THỊ THANH NHÀN	033302005358	30/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.15	19.65	5	G2808
531	28032774	NGUYỄN THẾ KHÔI	038202017609	10/07/2002	Nam		1	D01	18.9	19.65	3	G3047
532	29024758	VÕ THỊ PHƯƠNG THẢO	187845825	06/05/2002	Nữ		2	D01	19.4	19.65	2	G3063
533	01021983	TRẦN THỊ MINH HẬU	001302011424	31/10/2002	Nữ		3	D01	19.6	19.60	1	G2118

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
534	01032558	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	001302006164	01/08/2002	Nữ		2	D01	19.35	19.60	4	G2162
535	15010353	NGUYỄN ĐÌNH ĐẠT	132463478	27/03/2002	Nam		2NT	D01	19.1	19.60	1	G2477
536	18014633	NGUYỄN THỊ VUI	122373673	28/03/2002	Nữ		2NT	D01	19.1	19.60	1	G2604
537	19009145	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	125993569	14/11/2002	Nữ		2NT	D01	19.1	19.60	5	G2729
538	19010088	NGUYỄN THỊ NHI	126004057	22/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.1	19.60	2	G2732
539	25008458	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	036302001376	03/02/2002	Nữ		2NT	D01	19.1	19.60	2	G2912
540	27007510	LÊ TRỌNG CHUNG	037202004758	21/03/2002	Nam		1	D01	18.85	19.60	5	G2984
541	29017267	TRẦN THỊ THUỶ LINH	187927419	17/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.1	19.60	1	G3058
542	01004236	HOÀNG PHƯƠNG ANH	001302005935	06/11/2002	Nữ		3	D01	19.55	19.55	3	G2011
543	01063311	CAO THỊ THẢO	001302005629	25/09/2002	Nữ		2	D01	19.3	19.55	2	G2276
544	01077342	NGÔ MẠNH DŨNG	001202002187	16/04/2002	Nam		3	D01	19.55	19.55	3	G2348
545	08002851	TẠ THỊ LÂM OANH	063576912	14/10/2002	Nữ		1	D01	18.8	19.55	5	G2392
546	15011960	HÀ MINH PHƯỢNG	132422622	17/11/2002	Nữ		1	D01	18.8	19.55	1	G2487
547	16008453	NGUYỄN THỊ MAI LINH	026302005905	05/09/2002	Nữ		2NT	D01	19.05	19.55	3	G2505
548	17007672	NGUYỄN NGỌC MAI	022302003374	17/10/2002	Nữ		2	D01	19.3	19.55	2	G2549
549	18013377	NGUYỄN KIM DUNG	122369857	01/12/2002	Nữ		2NT	D01	19.05	19.55	5	G2589
550	19002485	NGUYỄN THỊ BÌNH	125993924	21/08/2002	Nữ		2	D01	19.3	19.55	3	G2662
551	21017714	NGUYỄN THỊ THANH KIM HẢO	030302009025	05/01/2002	Nữ		2NT	D01	19.05	19.55	2	G2783
552	27008320	PHẠM THỊ THU THỦY	037302005262	22/08/2002	Nữ		1	D01	18.8	19.55	1	G2986
553	28019672	MAC TIẾN HIẾU	038202016309	21/12/2002	Nam		2NT	D01	19.05	19.55	1	G3024
554	01006913	NGUYỄN HOÀNG AN	001202000087	09/02/2002	Nam		3	D01	19.5	19.50	3	G2021
555	01009177	LƯU HUYỀN TRANG	001302031597	16/09/2002	Nữ		3	D01	19.5	19.50	3	G2029
556	01014828	TRẦN PHƯƠNG UYÊN	001302010138	22/11/2002	Nữ		3	D01	19.5	19.50	2	G2071
557	01026882	PHẠM THANH HUYỀN	001302010324	24/10/2002	Nữ		3	D01	19.5	19.50	3	G2141
558	01076192	LÊ HẢI YẾN	001302021396	28/10/2002	Nữ		2	D01	19.25	19.50	1	G2335
559	01076474	NGUYỄN THỊ BÍCH PHƯỢNG	001302026755	16/12/2002	Nữ		2	A00	19.25	19.50	3	G2342
560	13002598	NGUYỄN THỊ HƯƠNG GIANG	061126762	10/06/2002	Nữ		1	D01	18.75	19.50	1	G2443
561	15005316	NGUYỄN NGỌC CHÂM	132459520	24/03/2002	Nữ		1	D01	18.75	19.50	1	G2469
562	18014290	THẦN THỊ THANH HUYỀN	122373442	02/11/2002	Nữ		2NT	D01	19	19.50	1	G2600
563	18018097	NGUYỄN THỊ KIM CÚC	122396875	05/12/2002	Nữ		2	D01	19.25	19.50	1	G2637
564	19009019	TRẦN XUÂN NINH	125993572	14/02/2002	Nam		2NT	D01	19	19.50	1	G2727
565	01065328	TRẦN THU TRANG	001302025089	30/07/2002	Nữ		2	D01	19.2	19.45	4	G2289

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
566	06004367	VŨ VĂN ANH	085504651	20/03/2002	Nữ	01	1	D01	16.7	19.45	1	G2386
567	09002160	BÙI LÊ LINH NHI	071088674	17/10/2002	Nữ		1	D01	18.7	19.45	2	G2409
568	13001056	PHẠM BÍCH PHƯƠNG	061125349	17/11/2002	Nữ		1	D01	18.7	19.45	1	G2441
569	13005185	LÝ THỊ THU GIANG	061142499	24/09/2002	Nữ	01	1	D01	16.7	19.45	4	G3535
570	18013466	NGUYỄN THU HÀ	122394309	14/07/2002	Nữ		2NT	D01	18.95	19.45	2	G2592
571	18014655	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	001302027528	09/12/2002	Nữ		1	D01	18.7	19.45	3	G3541
572	21006084	PHẠM THỊ MAI HƯƠNG	030302009630	28/08/2002	Nữ		2NT	D01	18.95	19.45	1	G2755
573	23002672	NGUYỄN BÍCH NGỌC	113758825	17/07/2002	Nữ		1	D01	18.7	19.45	6	G2832
574	24002032	HOÀNG THỊ LAN CHI	035302003368	17/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.95	19.45	1	G2856
575	29012589	ĐÀU THỊ HUYỀN	187764819	07/11/2002	Nữ		1	D01	18.7	19.45	2	G3056
576	01054773	BÙI THU HÀ	001302024341	29/06/2002	Nữ		2	D01	19.15	19.40	1	G2246
577	01059068	ĐINH THỊ PHƯƠNG	001302023091	17/11/2002	Nữ		2	D01	19.15	19.40	3	G2266
578	01066804	VŨ THỊ MAI	001302030015	28/04/2002	Nữ		2	D01	19.15	19.40	1	G2292
579	01074677	LÊ THỊ KIM DUYỀN	001302038720	28/07/2002	Nữ		2	D01	19.15	19.40	2	G2316
580	26003824	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	034302011382	21/06/2002	Nữ		2NT	D01	18.9	19.40	1	G2934
581	28003478	PHẠM THỊ THÚY LINH	038301004567	08/02/2001	Nữ		2	D01	19.15	19.40	3	G2999
582	01037249	NGUYỄN THỊ LAN ANH	001302021552	04/02/2002	Nữ		2	A00	19.1	19.35	1	G2180
583	01076446	NGUYỄN THỊ MINH PHƯƠNG	001302032428	20/02/2002	Nữ		2	D01	19.1	19.35	1	G2339
584	06002780	MA NGỌC KHÁNH	085918754	02/09/2002	Nữ	01	1	D01	16.6	19.35	1	G2385
585	16011411	NGUYỄN THỊ LINH MAI	026302000254	04/02/2002	Nữ		2	D01	19.1	19.35	1	G2526
586	28026367	DƯƠNG THỊ SƯƠNG	038302003013	26/07/2002	Nữ		2NT	D01	18.85	19.35	1	G3037
587	01014397	NGUYỄN MẠNH ĐỊNH	036202001334	03/06/2002	Nam		3	D01	19.3	19.30	3	G2066
588	01016191	ĐỖ ANH QUÂN	001202010585	11/12/2002	Nam		3	D01	19.3	19.30	4	G2077
589	01017163	NGUYỄN TIỀN MẠNH	001202003181	15/09/2002	Nam		3	D01	19.3	19.30	1	G2083
590	01074043	NGUYỄN KIM OANH	001302007463	04/06/2002	Nữ		2	A01	19.05	19.30	2	G2310
591	15002899	NGUYỄN THỊ HƯƠNG MAI	132439466	20/01/2002	Nữ		2	D01	19.05	19.30	2	G2466
592	16009373	DƯƠNG THỊ LINH	026302005563	03/05/2002	Nữ		2NT	D01	18.8	19.30	1	G2516
593	21018057	VŨ THỊ QUỲNH	030302006345	01/01/2002	Nữ		2NT	D01	18.8	19.30	1	G2785
594	24002863	PHẠM HỒNG HIỀN	035202005139	26/11/2002	Nam		2NT	D01	18.8	19.30	5	G2861
595	26018586	PHẠM THỊ DỊU	034302001128	19/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.8	19.30	2	G2956
596	28027703	ĐỖ THỊ HỒNG	038302012490	15/10/2002	Nữ		2NT	D01	18.8	19.30	1	G3038
597	13004906	NGUYỄN VĂN NAM	061142397	25/03/2002	Nam		1	D01	18.5	19.25	3	G2448

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
598	15002243	LÃ HỒNG KHUYẾN	132448170	01/10/2002	Nữ		2	D01	19	19.25	2	G2464
599	17000855	NGUYỄN KHÁNH LY	022302000777	07/05/2002	Nữ		2	D01	19	19.25	4	G2531
600	19006516	NGUYỄN HƯƠNG LAN	125933533	29/09/2002	Nữ		2	D01	19	19.25	2	G2692
601	26002836	NGUYỄN THỊ HUYỀN	034302003475	15/03/2002	Nữ		2NT	D01	18.75	19.25	2	G2933
602	27006672	TRẦN THỊ THU THỦY	037302002654	26/10/2002	Nữ		2NT	D01	18.75	19.25	1	G2982
603	01021318	HOÀNG VIỆT ANH	118202000007	19/03/2002	Nam		3	D01	19.2	19.20	2	G2113
604	01038327	VƯƠNG TRỌNG HIẾU	001202036986	22/09/2002	Nam		2	D01	18.95	19.20	3	G2191
605	03011420	VŨ THỊ KIỀU TRANG	031302001336	21/07/2002	Nữ		2	D01	18.95	19.20	3	G2378
606	12000258	NGUYỄN THÚY HẠNH	001302024868	09/04/2002	Nữ		2	D01	18.95	19.20	1	G2419
607	13006123	TÀ DUY KIẾN	061147664	06/07/2002	Nam		1	D01	18.45	19.20	2	G2453
608	16001413	HOÀNG THU TRANG	026302006061	05/08/2002	Nữ		2	D01	18.95	19.20	2	G2494
609	22002438	PHẠM THỊ PHƯƠNG	033302005298	03/03/2002	Nữ		2NT	D01	18.7	19.20	1	G2789
610	24005279	NGUYỄN HIẾU LY	035302004884	12/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.7	19.20	1	G2867
611	27001379	NGUYỄN CÔNG DANH	037202003897	29/04/2002	Nam		2NT	D01	18.7	19.20	1	G2960
612	28024059	CAO THỊ MAI	038302017495	07/02/2002	Nữ		2NT	A00	18.7	19.20	1	G3028
613	01053456	PHÍ THỊ THÚY NGÀ	001302036751	03/07/2002	Nữ		2	D01	18.9	19.15	4	G2239
614	01079027	NGUYỄN THỊ THU PHƯƠNG	001302012971	31/12/2002	Nữ		3	D01	19.15	19.15	1	G2369
615	15002198	NGUYỄN QUỐC HÒA	132448036	18/02/2002	Nam		2	D01	18.9	19.15	2	G2463
616	17007514	PHẠM THỊ THÚY CHI	022302000051	10/06/2002	Nữ		2	D01	18.9	19.15	3	G2545
617	18009895	PHẠM THU HƯƠNG	122370564	01/12/2002	Nữ		1	D01	18.4	19.15	3	G2567
618	19008059	NGUYỄN TIỀN DŨNG	125924615	29/12/2002	Nam		2NT	D01	18.65	19.15	5	G2712
619	22006902	NGUYỄN THỊ THỦY	033302001999	10/06/2002	Nữ		2NT	D01	18.65	19.15	5	G2805
620	23007081	TRẦN THANH TÙNG	113786133	19/11/2002	Nam		1	D01	18.4	19.15	1	G2836
621	24000589	BUI NHẬT LINH	035302003672	03/01/2002	Nữ	06	2	D01	17.9	19.15	4	G2838
622	28013745	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THANH	038302019840	27/01/2002	Nữ		2NT	D01	18.65	19.15	1	G3008
623	29023486	HỒ VĂN LƯU	188020016	04/02/2002	Nam		2	D01	18.9	19.15	2	G3062
624	01002121	TRẦN HẢI NGỌC	001302016372	21/08/2002	Nữ		3	D01	19.1	19.10	1	G2006
625	01016042	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	125912662	04/04/2002	Nữ		3	D01	19.1	19.10	2	G2075
626	01067144	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	001302037569	18/04/2002	Nữ		2	D01	18.85	19.10	1	G2296
627	16001861	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	026302002776	14/10/2002	Nữ		2	D01	18.85	19.10	3	G2497
628	17001257	NGUYỄN THỦY DUNG	022302007320	13/10/2002	Nữ		2NT	D01	18.6	19.10	1	G2532
629	18018555	GIÁP THỊ TRANG THƠ	122349849	17/07/2002	Nữ		2	D01	18.85	19.10	2	G2641

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
630	19004682	ĐỖ THỊ THANH THẢO	125905980	23/08/2002	Nữ		2NT	D01	18.6	19.10	3	G2682
631	19008202	NGUYỄN THỊ KHÁNH HUYỀN	125973922	18/07/2002	Nữ		2NT	D01	18.6	19.10	2	G2716
632	26012991	HÀ MINH NGỌC	034302000914	22/03/2002	Nữ		2NT	D01	18.6	19.10	2	G2950
633	01039296	BÙI THỊ PHƯƠNG THẢO	001302028019	10/06/2002	Nữ		2	D01	18.8	19.05	1	G2196
634	01042869	NGUYỄN THỊ HÀ THANH	001302032564	02/06/2002	Nữ		3	D01	19.05	19.05	4	G2221
635	02029866	LÊ TRẦN KHÁNH VI	079302025194	13/03/2002	Nữ		3	D01	19.05	19.05	5	G2371
636	11000188	TRIỆU THỊ PHƯỢNG	095291109	11/10/2002	Nữ	01	1	D01	16.3	19.05	1	G2416
637	17005164	TRỊNH THỊ SIM	022302000331	16/04/2002	Nữ		2	D01	18.8	19.05	2	G2540
638	18017646	ĐỖ THỂ MINH	122432998	17/10/2002	Nam		2	A00	18.8	19.05	1	G2635
639	19007605	PHẠM THỊ THUYẾT LINH	125939448	27/01/2002	Nữ		2NT	D01	18.55	19.05	2	G2708
640	19008070	LƯU THỊ DƯƠNG	125916967	22/12/2002	Nữ		2NT	D01	18.55	19.05	2	G2713
641	23005306	ĐINH BÙI TƯỜNG ANH	113826763	11/05/2002	Nữ	01	1	D01	16.3	19.05	2	G2835
642	24007488	VŨ THỊ VĂN ANH	035302002268	20/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.55	19.05	2	G2876
643	26009169	PHI THỊ HẰNG	034302006356	06/07/2002	Nữ		2NT	D01	18.55	19.05	3	G2941
644	29016027	PHẠM TỔ UYÊN	187986555	29/04/2002	Nữ		2	D01	18.8	19.05	1	G3057
645	30003471	ĐẶNG THỊ THU HƯƠNG	184463317	08/08/2002	Nữ		2NT	D01	18.55	19.05	2	G3068
646	01020285	VŨ TRẦN MỸ	001302027382	17/12/2002	Nữ		3	D01	19	19.00	3	G2102
647	01062169	TRẦN THANH HẬU	001302003483	29/06/2002	Nữ		2	D01	18.75	19.00	1	G2274
648	01066970	PHẠM PHÙNG YẾN NHI	001302020724	14/09/2002	Nữ		2	D01	18.75	19.00	1	G2294
649	01075445	LÊ THỊ NGỌC HUYỀN	001302034368	10/12/2002	Nữ		2	D01	18.75	19.00	1	G2323
650	07000232	TRỊNH HƯƠNG LIÊN	045234397	20/12/2002	Nữ		1	D01	18.25	19.00	1	G2387
651	15002065	BÙI THỊ VĂN ANH	132499779	28/12/2001	Nữ		2	D01	18.75	19.00	1	G2462
652	17007206	ĐOÀN NGỌC ẮNH	022302002798	29/04/2002	Nữ		2	D01	18.75	19.00	1	G2543
653	18015582	NGUYỄN THỊ TRÀ	122447741	03/06/2002	Nữ		1	D01	18.25	19.00	1	G2623
654	19003039	NGUYỄN THỊ BƯỚI	125914393	14/12/2002	Nữ		2NT	D01	18.5	19.00	1	G2672
655	19008863	NGUYỄN THỊ THANH LAM	125993606	02/12/2002	Nữ		2NT	D01	18.5	19.00	1	G2725
656	27004533	NGUYỄN THỊ YẾN LINH	038302000751	28/10/2002	Nữ		2	D01	18.75	19.00	3	G2972
657	01011076	NGUYỄN THỊ THANH TÂM	001302027243	21/03/2002	Nữ		3	D01	18.95	18.95	4	G2050
658	01021398	NGUYỄN THỊ HẢI ANH	026302000996	31/07/2002	Nữ		3	A00	18.95	18.95	3	G2115
659	01045883	PHÙNG THỊ KIM CHÍ	001302038432	22/01/2002	Nữ		2	D01	18.7	18.95	1	G2228
660	01053811	NGUYỄN DOANH NHƯ	001302024815	07/08/2002	Nữ		2	D01	18.7	18.95	2	G2240
661	17014420	DƯƠNG NGỌC PHƯỢNG	022302006852	09/01/2002	Nữ		1	D01	18.2	18.95	1	G2559

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
662	25009125	BÙI THỊ VĂN THU	034302011284	02/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.45	18.95	1	G2915
663	28033119	PHAN THỊ YẾN THU	038302015674	30/11/2002	Nữ		1	D01	18.2	18.95	1	G3049
664	30003210	DƯƠNG THỊ HÀ TRANG	184445423	10/01/2002	Nữ		1	D01	18.2	18.95	1	G3067
665	30003714	NGUYỄN THỊ HÀ VI	184463348	02/01/2002	Nữ		2NT	D01	18.45	18.95	2	G3069
666	59007959	PHẠM THU PHƯƠNG	366333038	20/12/2002	Nữ		1	D01	18.18	18.93	5	G3084
667	01017767	ĐẶNG THU NGÂN	001302006710	04/06/2002	Nữ		3	D01	18.9	18.90	1	G2087
668	13006084	LƯƠNG ĐỨC HIẾU	061109547	20/08/2002	Nam		1	D01	18.15	18.90	1	G2452
669	18012679	DƯƠNG THỊ YẾN	122381582	24/06/2002	Nữ		1	D01	18.15	18.90	1	G2587
670	19004930	NGUYỄN QUỲNH ANH	125892586	18/06/2002	Nữ		2	D01	18.65	18.90	1	G2684
671	19006805	PHẠM QUỲNH ANH	026302006025	07/08/2002	Nữ		2	D01	18.65	18.90	1	G2699
672	19008300	NGUYỄN THỊ MAI	125973487	06/07/2002	Nữ		2NT	D01	18.4	18.90	1	G2718
673	21011824	MẠC THỊ THANH HIỆP	030302000578	15/01/2002	Nữ		1	D01	18.15	18.90	1	G2766
674	24008098	NGUYỄN THỊ HẰNG	035302002183	08/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.4	18.90	1	G2882
675	29008628	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG NAM	187858967	01/03/2002	Nữ		2NT	D01	18.4	18.90	1	G3054
676	01000302	TRƯƠNG ĐỨC ANH	001202008893	04/06/2002	Nam		3	D01	18.85	18.85	1	G1996
677	01020112	PHẠM HOÀNG LONG	001202014622	01/12/2002	Nam		3	D01	18.85	18.85	1	G2100
678	01075643	PHẠM THỊ TRANG	001302027813	26/08/2002	Nữ		2	D01	18.6	18.85	2	G2329
679	01076387	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	001302011621	15/08/2002	Nữ		2	D01	18.6	18.85	1	G2336
680	16007107	LƯU THỊ BÍCH NGỌC	026301002566	29/05/2001	Nữ		2NT	D01	18.35	18.85	5	G2503
681	18012233	NGUYỄN THU AN	122380133	19/11/2002	Nữ		1	D01	18.1	18.85	2	G2579
682	18018192	TRỊNH THỊ HẢI	122389600	13/11/2002	Nữ		2	D01	18.6	18.85	1	G2639
683	21004973	TRẦN THỊ ÁNH TUYẾT	030302005597	17/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.35	18.85	1	G2751
684	22003845	LƯU THỊ THẢO VÂN	033302006726	18/08/2002	Nữ		2NT	D01	18.35	18.85	1	G2793
685	24003075	ĐINH QUANG TOÀN	035202002393	25/11/2002	Nam		2NT	D01	18.35	18.85	5	G2863
686	27004488	NGUYỄN THỊ HUYỀN	037302004375	15/04/2002	Nữ		2	D01	18.6	18.85	2	G2971
687	28017066	LÊ THỊ HỒNG VÂN	038302018214	25/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.35	18.85	1	G3015
688	01019544	PHẠM MẠNH KIẾN	001202024821	22/10/2002	Nam		3	D01	18.8	18.80	3	G2096
689	01023295	ĐẶNG PHƯƠNG ANH	001302003883	06/07/2002	Nữ		3	D01	18.8	18.80	3	G2125
690	01034974	NGÔ TUẤN MINH	001202008297	12/08/2002	Nam		2	D01	18.55	18.80	2	G2171
691	01041817	NGUYỄN PHƯƠNG HẰNG	001302006556	31/07/2002	Nữ		3	D01	18.8	18.80	1	G2213
692	01075634	NGUYỄN THỊ THỦY TRANG	001302019817	14/12/2002	Nữ		2	A00	18.55	18.80	1	G2328
693	18012680	HOÀNG THỊ KIM YẾN	122380235	07/11/2002	Nữ		1	D01	18.05	18.80	1	G2588

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT ƯT	KV ƯT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
694	22005908	NGUYỄN THỊ ÁNH	033302002376	26/04/2002	Nữ		2NT	D01	18.3	18.80	1	G2798
695	22007044	PHẠM THỊ LAN ANH	033302001287	30/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.3	18.80	1	G2806
696	25016577	ĐỖ VĂN HUYỀN	036202012355	20/08/2002	Nam		2NT	D01	18.3	18.80	1	G2922
697	28022218	NGUYỄN PHI HÙNG	038202019589	12/10/2002	Nam		2NT	D01	18.3	18.80	1	G3026
698	01013785	VŨ ANH DUY	001202021216	05/04/2002	Nam		3	D01	18.75	18.75	1	G2063
699	01020874	ĐẶNG MINH QUANG	001202019397	30/04/2002	Nam		3	D01	18.75	18.75	2	G2106
700	01067156	ĐOÀN THỊ THẨM	001302029990	01/11/2002	Nữ		2	D01	18.5	18.75	2	G2297
701	01074988	NGUYỄN THỊ QUỲNH GIANG	001302023895	08/05/2002	Nữ		2	D01	18.5	18.75	1	G2317
702	01078699	NGUYỄN NGỌC TUẤN TRƯỞNG	031202000049	08/04/2002	Nam		3	D01	18.75	18.75	1	G2360
703	13002916	NGUYỄN THỊ KIM CHI	061154797	21/07/2002	Nữ	01	1	D01	16	18.75	1	G2445
704	25002269	NGUYỄN HÀ ANH	036302004073	30/10/2002	Nữ		2	D01	18.5	18.75	1	G2892
705	26008094	PHẠM THỊ QUYÊN	034302007207	18/02/2002	Nữ		2NT	D01	18.25	18.75	3	G2938
706	01017736	PHƯƠNG HOÀI NAM	001202007813	18/11/2002	Nam		3	D01	18.7	18.70	2	G2086
707	19000658	NGUYỄN VĂN HÙNG	125949387	13/05/2002	Nam		2	D01	18.45	18.70	3	G2645
708	24006123	ĐOÀN MINH HIẾU	035202002146	18/10/2002	Nam		2NT	D01	18.2	18.70	2	G2870
709	25008615	PHẠM KIM PHƯƠNG	036302001887	27/01/2002	Nữ		2NT	D01	18.2	18.70	1	G2913
710	01012159	NGUYỄN LONG VŨ	001202014626	08/10/2002	Nam		3	D01	18.65	18.65	2	G2058
711	01058653	ĐẶNG THỊ QUỲNH TRANG	001302006546	27/07/2002	Nữ		2	D01	18.4	18.65	1	G2263
712	01076469	TRƯƠNG THỊ THU PHƯƠNG	001302009563	08/12/2002	Nữ		2	D01	18.4	18.65	3	G2341
713	08003764	VŨ CẨM NGỌC	063553529	19/05/2002	Nữ		1	D01	17.9	18.65	1	G2398
714	18014085	GIÁP THỊ HOÀI CHÂM	122373320	20/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.15	18.65	1	G2599
715	24001609	PHẠM THỊ LINH CHI	035302003668	24/04/2002	Nữ		2NT	D01	18.15	18.65	2	G2849
716	24004979	ĐỖ THỊ PHƯƠNG	035302005214	09/04/2002	Nữ		2NT	D01	18.15	18.65	1	G2865
717	01027004	ĐẶNG MINH QUÂN	001202038034	05/12/2002	Nam		3	D01	18.6	18.60	1	G2143
718	01037802	ĐÀO VŨ HỒNG GIANG	001302032984	19/12/2002	Nữ		2	D01	18.35	18.60	1	G2183
719	01056404	NGUYỄN THỊ ANH	001302023439	14/02/2002	Nữ		2	D01	18.35	18.60	1	G2257
720	15001073	TRẦN THỊ THU HIỀN	132467463	19/06/2002	Nữ		2	D01	18.35	18.60	1	G2459
721	16009051	ĐẶNG THỊ KIỀU TRANG	026302004679	31/12/2002	Nữ		2NT	D01	18.1	18.60	1	G2513
722	19012124	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	125913625	12/03/2002	Nữ		2NT	D01	18.1	18.60	1	G2738
723	21007454	NGUYỄN THỊ THU TRANG	030302004406	03/11/2002	Nữ		2NT	D01	18.1	18.60	1	G2758
724	26001182	TRẦN HOÀI LINH	034302000667	01/10/2002	Nữ		2	D01	18.35	18.60	1	G2928
725	01031124	BÙI HỒNG THẨM	001302016819	27/12/2002	Nữ		2	D01	18.3	18.55	1	G2158

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	DT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
726	01048993	NGUYỄN THỊ CHÚC	001302010973	11/10/2002	Nữ		2	A00	18.3	18.55	1	G2233
727	17001396	VŨ THỊ DUNG HUYỀN	022302005522	10/09/2002	Nữ		2NT	D01	18.05	18.55	2	G2534
728	01009950	LÊ MINH VIỆT	001202015373	06/11/2002	Nam		3	D01	18.5	18.50	2	G2037
729	09004128	LƯƠNG THU HƯƠNG	071129405	23/05/2002	Nữ		1	A00	17.75	18.50	1	G2412
730	16001491	NGUYỄN QUANG ANH	026202002238	28/10/2002	Nam		2	D01	18.25	18.50	1	G2495
731	19000831	NGUYỄN HẢI NAM	125958483	11/09/2001	Nam		2	A01	18.25	18.50	3	G2646
732	28013604	LÊ THỊ NGỌC	038302019803	25/12/2002	Nữ		2NT	D01	18	18.50	1	G3006
733	28023923	VƯƠNG THỊ HIỀN HẢO	038302011993	22/03/2002	Nữ		2NT	D01	18	18.50	1	G3027
734	01042691	TRẦN THỊ THỦY LINH	001302008752	06/05/2002	Nữ		3	D01	18.47	18.47	2	G2219
735	01038260	PHAN THỊ THU HIỀN	001302023623	28/05/2002	Nữ		2	D01	18.2	18.45	1	G2190
736	01074477	NGUYỄN THỊ MINH ÁNH	001302028108	27/07/2002	Nữ		2	D01	18.2	18.45	1	G2313
737	01075835	PHẠM THỊ LAN	001302033112	29/03/2002	Nữ		2	D01	18.2	18.45	1	G2332
738	08003452	LÊ THANH TRÚC	063613039	02/05/2002	Nữ		1	D01	17.7	18.45	2	G2395
739	16008088	NGUYỄN NGỌC BẢO NGÂN	026302001290	29/08/2002	Nữ		2NT	D01	17.95	18.45	1	G2504
740	18014730	DƯƠNG THỊ HOA	122446749	12/02/2002	Nữ		1	D01	17.7	18.45	3	G2608
741	19014085	NGUYỄN THỊ THỦY	125976612	10/07/2002	Nữ		2NT	D01	17.95	18.45	1	G2742
742	26012147	NGUYỄN THỊ NGỌC	034302005654	24/10/2002	Nữ		2NT	D01	17.95	18.45	1	G2948
743	30013626	VĂN THỊ HOÀI PHƯƠNG	184453838	15/01/2002	Nữ		1	D01	17.7	18.45	2	G3076
744	01024875	TRẦN THỊ HÀ NHUNG	001302004033	08/08/2002	Nữ		3	D01	18.4	18.40	8	G2131
745	01062668	NGUYỄN THỦY LINH	001302005690	18/06/2002	Nữ		2	D01	18.15	18.40	4	G2275
746	01070226	PHẠM THỊ THU UYÊN	001302032110	11/02/2002	Nữ		2	D01	18.15	18.40	1	G2302
747	02034656	VÔ THỊ NGỌC GIÀU	079302008772	25/07/2002	Nữ		2	A00	18.15	18.40	1	G2372
748	18016364	NGUYỄN THỊ MAI	122371461	27/06/2002	Nữ		1	D01	17.65	18.40	1	G2633
749	19002730	PHẠM NGỌC HÀ	125958738	05/08/2002	Nữ		2	D01	18.15	18.40	1	G2667
750	19007744	ĐINH THỊ THU PHƯƠNG	125908206	06/09/2002	Nữ		2NT	D01	17.9	18.40	3	G2710
751	22008355	LƯU THỊ TRANG	033302001818	05/06/2002	Nữ		2NT	D01	17.9	18.40	1	G2813
752	29029660	NGUYỄN THỊ VY	188015133	10/10/2002	Nữ		2NT	D01	17.9	18.40	1	G3065
753	38003472	TRẦN MỸ TIỀN	231322993	24/12/2001	Nữ		1	A00	17.65	18.40	3	G3079
754	01002081	TRỊNH HẢI NGÂN	001302000964	02/05/2002	Nữ		3	D01	18.35	18.35	2	G2005
755	01014727	NGUYỄN MẠNH TỬ	001202003441	10/03/2002	Nam		3	D01	18.35	18.35	5	G2070
756	01025932	BUI BẢO NGỌC CHÂU	010302000002	04/03/2002	Nữ		3	D01	18.35	18.35	1	G2136
757	01041851	LÊ THU HIỀN	001302005260	24/03/2002	Nữ		3	D01	18.35	18.35	5	G2214

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
758	01078371	NGUYỄN NGỌC KHÁNH LINH	001302019008	22/09/2002	Nữ		3	D01	18.35	18.35	1	G2358
759	17007918	NGUYỄN THỊ YẾN CHI	022302004548	09/10/2002	Nữ		2	D01	18.1	18.35	4	G3540
760	17014560	NGUYỄN ĐỨC TUẤN	022202006558	18/05/2002	Nam	01	1	D01	15.6	18.35	1	G2561
761	18013458	NGUYỄN THẢO HÀ	122434494	01/08/2002	Nữ		2NT	D01	17.85	18.35	1	G2591
762	18014842	ĐỖ THỊ HỒNG NHUNG	122410318	14/07/2002	Nữ		1	D01	17.6	18.35	1	G2612
763	19002120	NGUYỄN THỊ THU	125905714	06/08/2002	Nữ		2	D01	18.1	18.35	1	G2660
764	25009580	NGUYỄN THU TRANG	036302007387	29/05/2002	Nữ		2NT	D01	17.85	18.35	2	G2916
765	29003532	NGUYỄN THỊ KHÁNH VI	187935590	02/09/2002	Nữ		1	D01	17.6	18.35	3	G3052
766	01017634	BÙI HUYỀN MY	001302029713	13/08/2002	Nữ		3	D01	18.3	18.30	7	G2084
767	01071472	PHAN THỊ QUỲNH NGA	001302039202	28/04/2002	Nữ		2	D01	18.05	18.30	1	G2307
768	15006767	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	132453983	28/12/2002	Nữ		1	D01	17.55	18.30	1	G2470
769	18015211	NGUYỄN THỊ HỒNG	122424705	31/10/2002	Nữ		1	D01	17.55	18.30	1	G2619
770	19003613	ĐÀO KIM OANH	125920128	13/09/2002	Nữ		2NT	D01	17.8	18.30	3	G2675
771	21001494	TRẦN THỊ THU HÀ	030302003288	29/12/2002	Nữ		2NT	D01	17.8	18.30	5	G2746
772	21014943	NGUYỄN THỊ HỒNG THU	030302009749	11/03/2002	Nữ		2	D01	18.05	18.30	4	G2774
773	21017493	NGUYỄN ÁNH TUYẾT	030302007302	05/10/2002	Nữ		2NT	D01	17.8	18.30	1	G2782
774	01016160	TRẦN THANH PHƯƠNG	001302007742	17/01/2002	Nữ		3	D01	18.25	18.25	2	G2076
775	01029968	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	001302004559	04/05/2002	Nữ		2	D01	18	18.25	1	G2155
776	01041813	NGUYỄN LỆ HẰNG	001302018818	15/12/2002	Nữ		3	D01	18.25	18.25	4	G2212
777	01078800	NGUYỄN QUANG MINH	001202003946	26/05/2002	Nam		3	A01	18.25	18.25	3	G2362
778	14000183	LƯU THỊ MAI HOA	051112263	28/01/2002	Nữ		1	A00	17.5	18.25	2	G3536
779	18012577	NGUYỄN THỊ HƯƠNG THẢO	122380289	13/10/2002	Nữ		1	D01	17.5	18.25	1	G2583
780	18019132	TRỊNH THỊ THU PHƯƠNG	122399522	02/10/2002	Nữ		2	A00	18	18.25	1	G2644
781	24008235	VŨ THỊ NHUNG	035302002264	14/08/2002	Nữ		2NT	D01	17.75	18.25	1	G2884
782	28033095	LÊ THỊ THU	038302014628	10/10/2002	Nữ		1	D01	17.5	18.25	1	G3048
783	01018085	NGUYỄN VĂN AN	001202027526	25/05/2002	Nam		3	D01	18.2	18.20	1	G2089
784	01051313	NGUYỄN THỊ KIM ÁNH	001302035868	22/01/2002	Nữ		2	D01	17.95	18.20	1	G2237
785	12005245	HÀ TÙNG DƯƠNG	091961902	18/12/2002	Nam	01	1	D01	15.45	18.20	1	G2428
786	16010646	ĐỖ ANH THƯ	026302000113	19/01/2002	Nữ		2	D01	17.95	18.20	1	G2522
787	18011559	TRẦN THỊ DUNG	122385245	26/04/2002	Nữ		2NT	D01	17.7	18.20	2	G2573
788	18012354	TRẦN THỊ THU HIỀN	122380146	14/08/2002	Nữ		1	D01	17.45	18.20	1	G2582
789	19006647	TẠ DIỄM QUỲNH	125892368	11/12/2001	Nữ		2	D01	17.95	18.20	3	G2697

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
790	19011779	VƯƠNG THỊ LỆ HẰNG	125921913	31/05/2002	Nữ		2NT	D01	17.7	18.20	1	G2737
791	27003607	NGUYỄN THỊ HẠNH	037302004056	01/03/2002	Nữ		2	D01	17.95	18.20	1	G2968
792	01015802	ĐỖ THỊ HUYỀN	038302000598	10/10/2002	Nữ		3	D01	18.15	18.15	1	G2072
793	11000132	LÊ THỦY LINH	095271874	10/05/2002	Nữ	01	1	D01	15.4	18.15	3	G2415
794	18015435	NGUYỄN THỊ NHƯ	122438301	27/08/2002	Nữ		1	D01	17.4	18.15	1	G2621
795	19006787	NGUYỄN THỊ HẢI YẾN	125953130	30/05/2002	Nữ		2	D01	17.9	18.15	1	G2698
796	01009630	CHU THỦY LINH	001302012290	23/03/2002	Nữ		3	D01	18.1	18.10	2	G2035
797	01021928	NGUYỄN THU HÀ	001302016655	12/03/2002	Nữ		3	D01	18.1	18.10	2	G2117
798	12008323	DƯƠNG THỊ HIỀN	092043500	24/12/2002	Nữ		1	D01	17.35	18.10	1	G2432
799	19006378	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	125977082	21/02/2002	Nữ		2	D01	17.85	18.10	1	G2690
800	19011578	NGÔ THỊ TUYẾT	125906178	06/01/2002	Nữ		2NT	D01	17.6	18.10	1	G2736
801	24001860	PHẠM THỊ QUỲNH	035302004333	11/10/2002	Nữ		2NT	D01	17.6	18.10	1	G2853
802	01011754	NGUYỄN QUANG HUY	001202018478	06/07/2002	Nam		3	D01	18.05	18.05	1	G2053
803	01071303	NGUYỄN HỒNG THU	001302012088	04/08/2002	Nữ		2	D01	17.8	18.05	1	G2304
804	24006198	NGUYỄN PHÚC LÂM	035202002838	06/11/2002	Nam		2NT	D01	17.55	18.05	4	G2872
805	28026274	NGUYỄN THỊ BÍCH NGỌC	038302003007	05/12/2002	Nữ		2NT	D01	17.55	18.05	3	G3036
806	29003499	NGUYỄN THỊ CẨM TÚ	187904534	23/01/2002	Nữ		1	A00	17.3	18.05	2	G3051
807	01007686	NGUYỄN DUY BÌNH	031202003331	22/04/2002	Nam		3	D01	18	18.00	2	G2024
808	01019964	NGUYỄN HOÀNG VŨ	031200004634	20/08/2000	Nam		3	D01	18	18.00	1	G2099
809	01058965	ĐẶNG THỊ NGỌC OANH	001302006387	10/08/2002	Nữ		2	D01	17.75	18.00	1	G2265
810	01075625	NGUYỄN THỊ THU TRANG	001302023880	04/12/2002	Nữ		2	D01	17.75	18.00	3	G2327
811	12002476	ĐỖ THỊ THƠM	092043437	08/02/2002	Nữ		1	A00	17.25	18.00	1	G2424
812	13002660	LƯƠNG TIẾN HÙNG	061132507	21/05/2002	Nam	01	1	D01	15.25	18.00	4	G2444
813	19001354	NGUYỄN THỊ THÚY HƯƠNG	125986440	14/05/2002	Nữ		2	D01	17.75	18.00	1	G2650
814	24008386	NGUYỄN BÙI HẢI YẾN	035302001265	25/09/2002	Nữ		2NT	D01	17.5	18.00	1	G2885
815	26011791	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	034302006793	25/12/2002	Nữ		2NT	D01	17.5	18.00	1	G2947
816	01019165	NGUYỄN THỊ HỒNG HẠNH	001302011736	13/09/2002	Nữ		3	D01	17.95	17.95	1	G2094
817	01045454	PHÙNG ĐỨC TRUNG	001202020913	24/09/2002	Nam		2	D01	17.7	17.95	4	G2227
818	01047597	TRẦN KHÁNH LINH	001302029589	13/02/2002	Nữ		2	D01	17.7	17.95	1	G2230
819	01056468	PHÙNG TRỊNH PHƯƠNG ANH	001302022021	15/10/2002	Nữ		2	D01	17.7	17.95	1	G2258
820	01078974	NGHIÊM TÂM NHƯ	001302024083	11/11/2002	Nữ		3	D01	17.95	17.95	2	G2366
821	15010283	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	132463403	02/01/2002	Nữ		2NT	D01	17.45	17.95	2	G2476

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
822	16008674	TRẦN VĂN ĐỒNG	026202004579	23/10/2002	Nam		2NT	D01	17.45	17.95	1	G2507
823	16011975	NGUYỄN THỊ THẢO VÂN	026302003197	15/11/2002	Nữ		1	D01	17.2	17.95	1	G2529
824	17000651	NGUYỄN TRÍ ĐỨC	022202001531	15/08/2002	Nam		2	D01	17.7	17.95	1	G2530
825	19002604	NGUYỄN THỊ THU QUYÊN	125940259	08/02/2002	Nữ		2	D01	17.7	17.95	4	G2664
826	19003405	NGUYỄN THỊ KIỂM	125916983	07/11/2002	Nữ		2NT	D01	17.45	17.95	3	G2673
827	01021263	BÙI ĐỨC ANH	001202014010	30/10/2002	Nam		3	D01	17.9	17.90	1	G2111
828	18012656	HOÀNG THỊ CẨM TÚ	122319528	10/02/2002	Nữ		1	D01	17.15	17.90	2	G2586
829	19001516	NGUYỄN THÚY QUỲNH	125955935	17/12/2002	Nữ		2	D01	17.65	17.90	2	G2653
830	21012502	LÊ THỊ LAN PHƯƠNG	030302000675	12/05/2002	Nữ		1	D01	17.15	17.90	1	G2767
831	22009148	NGUYỄN THỊ THÚY ANH	033302004016	22/11/2002	Nữ		2NT	D01	17.4	17.90	1	G2819
832	24000970	NGUYỄN HOÀNG ĐỨC	035202004390	08/03/2002	Nam		2	D01	17.65	17.90	1	G2842
833	15004105	TRẦN THỊ HƯƠNG LY	132444841	18/07/2002	Nữ		1	D01	17.1	17.85	1	G2467
834	16010615	TRẦN THỊ KIM THANH	026302001881	27/10/2002	Nữ		2	D01	17.6	17.85	4	G3538
835	18012352	NGUYỄN VY HIỀN	122381526	25/06/2002	Nữ		1	D01	17.1	17.85	3	G2581
836	22005898	TÔNG THỊ VÂN ANH	033302002354	01/02/2002	Nữ		2NT	D01	17.35	17.85	1	G2797
837	01016903	PHẠM THU THẢO	001302017195	16/10/2002	Nữ		3	D01	17.8	17.80	1	G2082
838	01043499	ĐINH VĂN TIẾN	001202020461	31/05/2002	Nam		3	D01	17.8	17.80	2	G3531
839	15010539	NGUYỄN THỊ NGỌC LAN	132463694	02/01/2002	Nữ		2NT	D01	17.3	17.80	2	G2478
840	18014718	NGUYỄN THỊ HẰNG	122394752	04/06/2002	Nữ		1	D01	17.05	17.80	1	G2607
841	19009067	NGUYỄN ĐỨC SÁNG	125993615	28/02/2002	Nam		2NT	D01	17.3	17.80	1	G2728
842	01000010	NGUYỄN KHÁNH AN	001302031197	06/11/2002	Nữ		3	A00	17.75	17.75	4	G1995
843	01014067	TRẦN NGỌC TRANG	001302016043	21/06/2002	Nữ		3	D01	17.75	17.75	3	G3529
844	13004071	HOÀNG THỊ HẰNG	061122111	08/03/2002	Nữ		1	D01	17	17.75	1	G2446
845	16001075	BÙI TRUNG ĐỨC	026202003179	20/11/2002	Nam		2	D01	17.5	17.75	2	G2489
846	19004532	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	125914066	27/12/2002	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	1	G2680
847	22005327	TRẦN QUANG GIÁP	033202000893	15/01/2002	Nam		2NT	D01	17.25	17.75	3	G2795
848	22006586	TRẦN THU HẰNG	033302002665	02/09/2002	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	1	G2802
849	22008031	ĐỖ THỊ THU HIỀN	033302000384	12/11/2002	Nữ		2NT	D01	17.25	17.75	1	G2812
850	26001598	PHẠM THỊ TƯƠI	034302006109	02/12/2002	Nữ		2	D01	17.5	17.75	1	G2930
851	28001855	NGUYỄN THỊ MAI LINH	038302018986	30/09/2002	Nữ		2	D01	17.5	17.75	1	G2994
852	28003461	NGUYỄN SƠN LÂM	038202017930	02/12/2002	Nam		2	D01	17.5	17.75	1	G2998
853	01037440	ĐẶNG ĐÌNH ĐẠT	001202037371	16/06/2002	Nam		2	D01	17.45	17.70	1	G2181

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
854	01076447	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG	001302031657	08/01/2002	Nữ		2	D01	17.45	17.70	2	G2340
855	15011949	ĐẶNG TRẦN PHONG	132480170	16/02/2002	Nam		1	D01	16.95	17.70	1	G2486
856	01038751	TRẦN THỊ HUYỀN	001302009866	30/12/2002	Nữ		2	D01	17.4	17.65	1	G2194
857	01040367	ĐỖ BÁ ĐAN TRƯỜNG	001202028551	20/06/2002	Nam		2	D01	17.4	17.65	5	G2203
858	01074595	HOÀNG THỊ HỒNG CÚC	001302027622	24/08/2002	Nữ		2	D01	17.4	17.65	1	G2314
859	26014199	PHAN THỊ THÚY NGÀ	034302004960	17/07/2002	Nữ		2NT	D01	17.15	17.65	2	G2953
860	28031517	TRẦN THỊ THOA	038302017006	17/11/2002	Nữ		2NT	D01	17.15	17.65	2	G3046
861	03000925	LƯƠNG THỊ THU THƠM	031302005120	12/01/2002	Nữ		2	D01	17.35	17.60	1	G2373
862	09004119	NGUYỄN THỊ HUYỀN	071127002	02/05/2002	Nữ		1	D01	16.85	17.60	1	G2411
863	10004524	NGUYỄN THỊ TRẢ GIANG	082380281	12/04/2002	Nữ		1	D01	16.85	17.60	3	G2414
864	22008805	DƯƠNG THU TRANG	033301002548	15/07/2001	Nữ		2NT	D01	17.1	17.60	2	G2817
865	25004928	TRẦN HUY TOÀN	036202007592	22/07/2002	Nam		2NT	D01	17.1	17.60	1	G2906
866	28030258	HÀ VĂN LINH	038202002139	21/10/2002	Nam		2NT	D01	17.1	17.60	2	G3043
867	01054759	NGUYỄN HƯƠNG GIANG	001302038131	09/09/2002	Nữ		2	D01	17.3	17.55	1	G2245
868	01064482	QUANG THỊ HỒNG KHUYẾN	001302036425	22/08/2002	Nữ		2	D01	17.3	17.55	2	G2280
869	01075896	NGUYỄN THỊ LINH	001302011184	16/08/2002	Nữ		2	D01	17.3	17.55	1	G2333
870	21014760	TRƯƠNG NGUYỆT MINH	030302010162	08/07/2002	Nữ		2	D01	17.3	17.55	2	G2773
871	01010190	VÕ TÁ NHẬT LONG	001202018559	26/07/2002	Nam		3	D01	17.5	17.50	1	G2039
872	01040558	NGUYỄN PHƯƠNG ANH	001302012738	14/02/2002	Nữ		3	D01	17.5	17.50	2	G2204
873	01049991	VŨ THỊ THU HUYỀN	001302025547	29/10/2002	Nữ		2	A00	17.25	17.50	1	G2235
874	08001793	PHẦN LÃO TÁ	063558863	07/10/2002	Nam	01	1	D01	14.75	17.50	2	G2390
875	22008702	PHẠM THỊ HỒNG NHUNG	033302000252	14/01/2002	Nữ		2NT	D01	17	17.50	2	G2815
876	01014384	NGUYỄN QUỐC ĐẠT	025202000104	01/07/2002	Nam		3	D01	17.45	17.45	3	G2065
877	01043050	NGUYỄN TRẦN THẢO LY	001302011305	02/11/2002	Nữ		3	D01	17.45	17.45	1	G2224
878	01054321	VƯƠNG NGỌC ANH	001302034760	14/02/2002	Nữ		2	D01	17.2	17.45	1	G2243
879	15008826	VI NHẬT VI	132449001	09/10/2002	Nữ		1	D01	16.7	17.45	2	G2474
880	18015990	ĐỖ VĂN TÀI	122377142	28/03/2002	Nam		1	D01	16.7	17.45	2	G2629
881	19002520	TRẦN THỊ THANH HẢI	125909060	07/08/2002	Nữ		2	D01	17.2	17.45	1	G2663
882	28015806	LƯU THỊ NGÀ	038302014766	13/07/2002	Nữ		1	D01	16.7	17.45	1	G3013
883	01020373	TRƯƠNG THANH NGỌC	001302000468	06/04/2002	Nữ		3	D01	17.4	17.40	1	G2104
884	01067895	ĐỖ VĂN GIANG	001302037215	26/03/2002	Nữ		2	A00	17.15	17.40	4	G2299
885	01078269	NGUYỄN VĂN KHOA	001202026719	28/08/2002	Nam		3	D01	17.4	17.40	3	G2356

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
886	19002760	NGUYỄN MINH HỢP	125955454	20/07/2002	Nữ		2	D01	17.15	17.40	1	G2669
887	19004277	NGUYỄN THỊ HỒNG	125905616	03/11/2002	Nữ		2NT	D01	16.9	17.40	1	G2678
888	21002392	LƯU THỊ HẢI LUÂN	030302010513	12/11/2002	Nữ		2NT	D01	16.9	17.40	1	G2749
889	24005644	NGUYỄN THỊ THU THẢO	035302004349	14/08/2002	Nữ		2NT	D01	16.9	17.40	3	G2868
890	27009117	LÊ TRẢ MY	037302001843	25/08/2002	Nữ		1	D01	16.65	17.40	1	G2989
891	28001971	HOÀNG THIÊN THANH	038302015204	02/04/2002	Nữ		2	D01	17.15	17.40	1	G2995
892	01063618	NGUYỄN THỊ NGỌC ANH	001302015988	30/11/2002	Nữ		2	D01	17.1	17.35	5	G3533
893	01070906	VŨ THỰC KHUÊ	001302038988	14/02/2002	Nữ		2	A00	17.1	17.35	1	G2303
894	01077392	NGUYỄN THÙY DƯƠNG	010302000018	01/07/2002	Nữ		3	D01	17.35	17.35	3	G2349
895	18012250	NGUYỄN THỊ ÁNH	122381505	04/11/2002	Nữ		1	D01	16.6	17.35	1	G2580
896	18019131	TRỊNH THỊ PHƯƠNG	122340353	09/06/2002	Nữ		2	D01	17.1	17.35	1	G2643
897	01040961	VŨ MINH NGỌC	001301018124	05/07/2001	Nữ		3	D01	17.3	17.30	3	G2206
898	01078718	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	001302002895	26/06/2002	Nữ		3	A00	17.3	17.30	1	G2361
899	12004573	TRỊNH XUÂN THẾ	092022679	29/10/2002	Nam	01	1	D01	14.55	17.30	1	G2426
900	01007648	LÊ MINH BÁCH	001202020749	06/11/2002	Nam		3	D01	17.25	17.25	2	G2023
901	01022294	ĐỖ MINH QUÂN	001202007235	19/04/2002	Nam		3	D01	17.25	17.25	1	G2120
902	01027729	LÊ CẨM LY	001302010731	03/12/2002	Nữ		3	D01	17.25	17.25	1	G2146
903	01056010	VƯƠNG HUỆ PHƯƠNG	001302019327	22/12/2002	Nữ		2	D01	17	17.25	2	G2253
904	01056022	NGUYỄN MINH QUANG	001202032646	06/12/2002	Nam		2	D01	17	17.25	2	G2254
905	01056683	NGUYỄN THỊ DUNG	001302021864	25/06/2002	Nữ		2	D01	17	17.25	1	G2261
906	01076591	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO	001302009608	24/01/2002	Nữ		2	D01	17	17.25	2	G2343
907	15002411	LÊ HÀ TRANG	132501492	19/03/2002	Nữ		2	D01	17	17.25	1	G2465
908	19002928	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	125909255	19/11/2002	Nữ		2	D01	17	17.25	1	G2670
909	22006683	NÔNG THUỶ KIỀU	033301006271	10/10/2001	Nữ		2NT	D01	16.75	17.25	2	G2803
910	25004496	TRẦN THỊ NGỌC ÁNH	036302004531	12/11/2002	Nữ		2NT	D01	16.75	17.25	2	G2904
911	01016745	NGUYỄN THỊ AN QUYÊN	001302001117	12/05/2002	Nữ		3	D01	17.2	17.20	1	G2080
912	01071335	NGUYỄN THỊ ANH THU	001302035037	17/11/2002	Nữ		2	D01	16.95	17.20	1	G2305
913	16008543	LÊ THU TRANG	026302005267	10/06/2002	Nữ		2NT	D01	16.7	17.20	1	G2506
914	19002634	NGUYỄN THỊ THỦY	125986013	21/08/2002	Nữ		2	D01	16.95	17.20	3	G2666
915	19004535	NGUYỄN THỊ NHẢ	125905369	10/09/2002	Nữ		2NT	D01	16.7	17.20	1	G2681
916	24001272	LÊ THỊ BẢO THOA	035302000314	02/12/2002	Nữ		2	D01	16.95	17.20	2	G2846
917	28019593	ĐOÀN THỊ MỸ DUYỀN	038302006839	08/09/2002	Nữ		2NT	D01	16.7	17.20	1	G3023

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
918	01041226	NGUYỄN THU DUYỀN	001302004526	09/01/2002	Nữ		3	D01	17.15	17.15	2	G2207
919	01042719	ĐÀO KHÁNH LY	001302014885	06/10/2002	Nữ		3	D01	17.15	17.15	1	G2220
920	01075331	NGUYỄN THỊ THÚY HOÀI	001302034168	28/12/2002	Nữ		2	D01	16.9	17.15	1	G2322
921	18015656	LÊ THỊ NGỌC ANH	122364048	01/05/2002	Nữ		1	D01	16.4	17.15	1	G2625
922	21012646	LÊ THỊ ANH	030302000381	01/02/2002	Nữ		1	D01	16.4	17.15	1	G2768
923	24000882	BÙI THỊ PHƯƠNG ANH	035302005299	30/07/2002	Nữ		2	D01	16.9	17.15	3	G2840
924	01009811	PHẠM TÔ UYÊN PHƯƠNG	001302006477	10/11/2002	Nữ		3	D01	17.1	17.10	1	G2036
925	01024567	TRẦN ÁNH HỒNG	001302003634	07/08/2002	Nữ		3	D01	17.1	17.10	1	G2129
926	16001537	MA XUÂN CÔNG	004202000014	06/10/2002	Nam	06	2	D01	15.85	17.10	1	G2496
927	19006987	NGUYỄN THỊ LAN	125977854	07/09/2002	Nữ		2	D01	16.85	17.10	1	G2700
928	19007661	NGUYỄN CÔNG NAM	125939731	13/12/2002	Nam		2NT	D01	16.6	17.10	2	G2709
929	22011931	PHẠM NGỌC LAN	033302004245	22/01/2002	Nữ		2NT	D01	16.6	17.10	9	G2827
930	24008210	TRẦN KIM NGÂN	075302000571	22/02/2002	Nữ		2NT	D01	16.6	17.10	1	G2883
931	25000602	TRẦN ĐỨC ANH	036202009842	14/10/2002	Nam		2	D01	16.85	17.10	1	G2886
932	27001501	NGUYỄN THỊ THU HƯƠNG	037302000289	08/11/2002	Nữ		2NT	D01	16.6	17.10	1	G2961
933	28011207	ĐỖ THỊ THÚY QUỲNH	038302020855	20/01/2002	Nữ		1	D01	16.35	17.10	4	G3004
934	55002057	VŨ ĐÌNH NAM	038202006707	21/07/2002	Nam		2	A00	16.85	17.10	1	G3083
935	01004736	NGUYỄN DUY BẮC	001202003625	25/09/2002	Nam		3	D01	17.05	17.05	1	G2012
936	01054209	TRỊNH THỊ BÌNH AN	001302019969	21/11/2002	Nữ		2	D01	16.8	17.05	1	G2241
937	01066972	ĐÀO LỆ NHUẬN	001302017715	29/08/2002	Nữ		2	D01	16.8	17.05	2	G2295
938	15011358	HOÀNG THỊ YẾN	132442037	10/04/2002	Nữ		1	D01	16.3	17.05	1	G2482
939	16010461	NGUYỄN NGỌC HUYỀN	026302000056	21/04/2002	Nữ		2	D01	16.8	17.05	2	G2519
940	19002930	NGUYỄN THỊ THU TRANG	125986905	16/02/2002	Nữ		2	D01	16.8	17.05	1	G2671
941	21006710	NGUYỄN THỊ HỒNG NHUNG	030302009794	23/04/2002	Nữ		2NT	D01	16.55	17.05	1	G2756
942	27006052	PHẠM THỊ THUYẾT HẰNG	037302003741	14/03/2002	Nữ		2NT	D01	16.55	17.05	1	G2979
943	01042476	PHẠM QUỲNH HƯƠNG	001302036444	19/07/2002	Nữ		3	D01	17	17.00	1	G2216
944	01042492	TRẦN THANH HƯỜNG	001302006665	10/02/2002	Nữ		3	D01	17	17.00	1	G2217
945	01075327	ĐỖ THỊ HOÀI	001302036128	16/06/2002	Nữ		2	D01	16.75	17.00	1	G2321
946	21014538	PHẠM VĂN DƯƠNG	030202010847	29/05/2002	Nam		2	D01	16.75	17.00	4	G2771
947	24007674	TRẦN HOÀNG HUY	035202004847	25/06/2002	Nam		2NT	D01	16.5	17.00	3	G2879
948	26012629	NGUYỄN THỊ PHƯƠNG DUYỀN	034302005426	29/09/2002	Nữ		2NT	D01	16.5	17.00	1	G2949
949	26013134	BÙI THỊ HOÀI THU	034302006024	03/04/2002	Nữ		2NT	D01	16.5	17.00	4	G2951

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT U'T	KV U'T	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
950	18012583	DƯƠNG THỊ THẨM	122381585	18/05/2002	Nữ		1	D01	16.2	16.95	1	G2584
951	23004815	NGUYỄN THỊ HUYỀN TRANG	113815442	27/03/2002	Nữ		1	D01	16.2	16.95	1	G2833
952	24001014	NGUYỄN THỊ THU HIỀN	035302005298	28/05/2002	Nữ		2	D01	16.7	16.95	1	G2844
953	24001529	NGÔ THỊ THANH THUẬN	035302002679	21/05/2002	Nữ		2	D01	16.7	16.95	1	G2848
954	25002867	TRẦN MINH TUẤN	036202013260	30/12/2002	Nam		2	D01	16.7	16.95	1	G2895
955	01009500	NGÔ QUỐC KHÁNH	001202015459	04/02/2002	Nam		3	D01	16.9	16.90	1	G2032
956	01029620	NGUYỄN THU PHƯƠNG	001302007161	19/05/2002	Nữ		2	D01	16.65	16.90	5	G2152
957	01052722	NGUYỄN THỊ THU HUYỀN	001302036760	15/01/2002	Nữ		2	D01	16.65	16.90	4	G2238
958	22005936	VŨ THỊ QUỲNH CHI	033302004123	30/12/2002	Nữ		2NT	D01	16.4	16.90	1	G2799
959	01029073	NGUYỄN MINH HUỠNG	001202016789	18/09/2002	Nam		2	D01	16.6	16.85	6	G2149
960	01077828	TÔ THỊ THU HIỀN	001302033719	13/04/2002	Nữ		3	D01	16.85	16.85	2	G2353
961	01078856	NGUYỄN ĐÌNH NAM	001202008210	22/05/2002	Nam		3	D01	16.85	16.85	2	G2363
962	26015855	ĐẶNG THỊ THANH HIỀN	034302007135	28/09/2002	Nữ		2NT	D01	16.35	16.85	1	G2954
963	01056028	NGUYỄN ANH QUÂN	001202014061	27/11/2002	Nam		2	D01	16.55	16.80	1	G2255
964	01076789	ĐỖ NGỌC BẢO ANH	001302003616	31/07/2002	Nữ		3	D01	16.8	16.80	3	G2344
965	16010325	NGUYỄN TUẤN ANH	026202000314	16/05/2002	Nam		2	D01	16.55	16.80	4	G2517
966	18014709	NGUYỄN THỊ HÀ	122394222	23/09/2002	Nữ		1	D01	16.05	16.80	1	G2606
967	01029622	PHẠM MINH PHƯƠNG	001302016893	24/03/2002	Nữ		2	D01	16.5	16.75	2	G2153
968	19001282	TÔNG THỊ THU GIANG	125981616	07/03/2002	Nữ		2	D01	16.5	16.75	1	G2649
969	24001897	NGUYỄN THÀNH THẮNG	035202004277	11/06/2002	Nam		2NT	D01	16.25	16.75	1	G2854
970	24003945	NGUYỄN THỊ HƯƠNG LAN	035302001442	03/09/2002	Nữ		2NT	D01	16.25	16.75	1	G2864
971	28002775	NGUYỄN THANH HUYỀN	038302018234	18/07/2002	Nữ		2	D01	16.5	16.75	2	G2997
972	01013732	NGHIÊM THỊ PHƯƠNG DUNG	001302012336	27/01/2002	Nữ		3	D01	16.7	16.70	1	G2062
973	25005234	LÊ MINH KHOA	036202010282	05/12/2002	Nam		2NT	D01	16.2	16.70	1	G2907
974	01034364	NGUYỄN THU HUYỀN	001302013706	15/10/2002	Nữ		2	D01	16.4	16.65	2	G2166
975	01043479	NGUYỄN ANH THƯ	001302023706	05/06/2002	Nữ		3	D01	16.65	16.65	2	G2226
976	01054341	TẠ THỊ NGỌC ÁNH	001302010160	10/09/2002	Nữ		2	D01	16.4	16.65	1	G2244
977	01069203	NGHIÊM THỊ THANH THƯ	001302030512	26/04/2002	Nữ		2	D01	16.4	16.65	1	G2300
978	01011997	TRẦN MINH QUÂN	001202015097	06/09/2002	Nam		3	D01	16.6	16.60	1	G2055
979	01014511	NGUYỄN NGÂN HÀ	019302000076	20/08/2002	Nữ		3	D01	16.6	16.60	1	G2067
980	01038707	ĐỖ THỊ THU HUYỀN	001302033622	06/09/2002	Nữ		2	D01	16.35	16.60	1	G2193
981	08003473	NGUYỄN CÔNG TÙNG	063590364	06/10/2002	Nam		1	A00	15.85	16.60	1	G2396

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
982	16009057	NGUYỄN ĐÀO THU TRANG	026302006246	16/05/2002	Nữ		2NT	D01	16.1	16.60	3	G2514
983	01009568	NGUYỄN TRUNG KIẾN	001202004997	07/10/2002	Nam		3	D01	16.55	16.55	3	G2033
984	01036961	TRƯƠNG NGỌC BẢO	001202029811	24/09/2002	Nam	06	2	D01	15.3	16.55	1	G2179
985	19006540	NGUYỄN THỊ HỒNG LY	125916984	25/03/2002	Nữ		2	D01	16.3	16.55	1	G2694
986	21013010	CAO THỊ THANH LOAN	030302000360	12/07/2002	Nữ		1	D01	15.8	16.55	1	G2769
987	01016806	VŨ HÀ MINH TÂM	001302003297	29/03/2002	Nữ		3	D01	16.5	16.50	1	G2081
988	01076861	NGUYỄN HẢI ANH	001302010327	29/09/2002	Nữ		3	D01	16.5	16.50	1	G2345
989	09000778	HOÀNG THANH LOAN	071088388	14/08/2002	Nữ		1	D01	15.75	16.50	1	G2405
990	01077013	ĐẶNG TIỀN BẠCH	001202000511	02/02/2002	Nam		3	D01	16.45	16.45	1	G2347
991	17001532	LÊ KHẮC PHÚ	022202001214	11/05/2002	Nam		2NT	D01	15.95	16.45	1	G2536
992	19004373	CAO VĂN KHÁNH	125914246	15/11/2002	Nam		2NT	D01	15.95	16.45	1	G2679
993	28017707	TRỊNH THỊ NHUNG	038302011072	15/02/2002	Nữ		2NT	D01	15.95	16.45	1	G3018
994	29020312	ĐÀO VIỆT ĐỨC	187991744	18/10/2002	Nam		1	D01	15.7	16.45	3	G3061
995	28002704	NGUYỄN THỊ THUY DƯƠNG	038302010988	24/05/2002	Nữ		2	D01	16.15	16.40	3	G2996
996	01059206	TRỊNH ĐĂNG NHẬT TẤN	001202022608	24/08/2002	Nam		2	A00	16.1	16.35	2	G2269
997	01064499	PHẠM THỊ HỒNG LAN	001302032081	02/11/2002	Nữ		2	D01	16.1	16.35	1	G2281
998	16008953	VŨ VĨNH PHÚC	026202003116	10/12/2002	Nam		2NT	D01	15.85	16.35	2	G2511
999	27003776	NGUYỄN VŨ HẢI NAM	034202009689	07/06/2002	Nam		2	D01	16.1	16.35	1	G2969
1000	01020363	NGUYỄN NHƯ NGỌC	001302027163	17/12/2002	Nữ		3	D01	16.3	16.30	1	G2103
1001	01064311	TẠ THỊ HOAN	001302017599	01/05/2002	Nữ		2	D01	16.05	16.30	2	G2278
1002	01075461	TRẦN THỊ THU HUYỀN	001302032172	19/11/2002	Nữ		2	D01	16.05	16.30	1	G2324
1003	18013665	NGUYỄN THỊ THUY LINH	122435802	15/03/2002	Nữ		2NT	D01	15.8	16.30	1	G2593
1004	18014354	NGUYỄN THỊ MỸ LINH	122373444	12/10/2002	Nữ		2NT	D01	15.8	16.30	1	G2601
1005	28028498	NGUYỄN VĂN SƠN	038202019867	25/04/2002	Nam		1	D01	15.55	16.30	1	G3041
1006	01038255	NGUYỄN THU HIỀN	001302034158	05/07/2002	Nữ		2	D01	16	16.25	1	G2189
1007	01059107	VŨ VIỆT QUÂN	001202023233	27/05/2002	Nam		2	D01	16	16.25	3	G2267
1008	01074419	PHẠM LAN ANH	001302023908	08/04/2002	Nữ		2	D01	16	16.25	1	G2311
1009	01078118	NGUYỄN TRUNG THÀNH	001202005242	30/11/2002	Nam		3	D01	16.25	16.25	2	G2355
1010	16008817	ĐỖ QUỐC KHÁNH	026202006228	04/02/2002	Nam		2NT	D01	15.75	16.25	1	G2508
1011	28025880	MAI THỊ HUYỀN TRANG	038302004469	24/12/2002	Nữ		2NT	D01	15.75	16.25	1	G3034
1012	01001698	TRẦN ANH TUẤN	001202019764	11/12/2002	Nam		3	D01	16.2	16.20	3	G2002
1013	01006278	PHẠM THANH GIẢNG NGỌC	001302008103	10/06/2002	Nữ		3	D01	16.2	16.20	1	G2018

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
1014	01013990	HOÀNG THU TRANG	001302008218	03/10/2002	Nữ		3	D01	16.2	16.20	1	G2064
1015	01079004	PHÙNG MINH PHƯỚC	001202008373	16/04/2002	Nam		3	D01	16.2	16.20	3	G2367
1016	12011498	NGUYỄN THỊ THẢO LINH	091924079	10/03/2002	Nữ		2	D01	15.95	16.20	1	G2435
1017	17001345	NINH XUÂN HIẾU	022202006657	25/08/2002	Nam		2NT	D01	15.7	16.20	1	G2533
1018	21015421	TRẦN THỊ NGUYỆT	030302008684	20/11/2002	Nữ		2NT	D01	15.7	16.20	1	G2776
1019	01019547	ĐỖ TUẤN KIẾT	001202001237	24/05/2002	Nam		3	D01	16.15	16.15	3	G2097
1020	01041253	NGUYỄN THỦY DƯƠNG	001302006487	01/10/2002	Nữ		3	D01	16.15	16.15	2	G2208
1021	19010187	NGUYỄN THỊ THƠM	126004045	04/05/2002	Nữ		2NT	D01	15.65	16.15	2	G2734
1022	01026561	NGUYỄN THANH TỬ	001302032742	12/05/2002	Nữ		3	D01	16.1	16.10	1	G2139
1023	08003537	MAI KHÁNH CHI	063566265	31/12/2002	Nữ		1	A00	15.35	16.10	1	G2397
1024	13001780	NGUYỄN MẠNH HIẾU	061167515	05/01/2002	Nam		1	D01	15.35	16.10	1	G2442
1025	18018715	BÙI THỊ NGỌC ÁNH	122351627	30/07/2002	Nữ		2	D01	15.85	16.10	1	G2642
1026	19006493	NGUYỄN DUY HÙNG	125977266	03/09/2002	Nam		2	D01	15.85	16.10	3	G2691
1027	21011521	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	030302009672	13/10/2002	Nữ		2	D01	15.85	16.10	1	G2765
1028	24007537	PHẠM THỊ DUYÊN	035302001128	11/10/2002	Nữ		2NT	D01	15.6	16.10	3	G2878
1029	26008182	PHẠM HƯƠNG THUỶ	034302006571	12/08/2002	Nữ		2NT	D01	15.6	16.10	1	G2939
1030	01055695	DƯƠNG THANH THUỶ	001302014842	26/09/2002	Nữ		2	D01	15.8	16.05	1	G2250
1031	01078928	TRIỆU THỰC NGUYỄN	001302003727	22/04/2002	Nữ		3	D01	16.05	16.05	1	G2365
1032	16001347	NGUYỄN BÙI TỬ QUYỀN	001302011030	08/12/2002	Nữ		2	D01	15.8	16.05	1	G2492
1033	17003895	NGUYỄN TỬ MINH	022202000876	28/12/2002	Nam		2	D01	15.8	16.05	1	G2537
1034	19007146	NGUYỄN BÍCH THẢO	125977651	24/10/2002	Nữ		2	D01	15.8	16.05	1	G2702
1035	21016175	PHẠM VĂN NGHĨA	030202010723	04/05/2002	Nam		2NT	D01	15.55	16.05	1	G2780
1036	24001007	PHẠM THỊ THANH HẬU	035302002479	15/03/2002	Nữ		2	D01	15.8	16.05	1	G2843
1037	28017667	TRỊNH VĂN NAM	038202019521	21/06/2002	Nam		2NT	D01	15.52	16.02	5	G3017
1038	12003058	NGUYỄN PHẠM KHÁNH LINH	092004513	13/06/2002	Nữ		2	D01	15.75	16.00	1	G2425
1039	19005850	NGUYỄN THỊ NGỌC ÁNH	125933004	29/10/2002	Nữ		2	D01	15.75	16.00	1	G2687
1040	24001036	NGUYỄN THỊ HOA	035302004631	10/02/2002	Nữ		2	D01	15.75	16.00	1	G2845
1041	05000774	CẦN XUÂN TRƯỜNG	073572517	10/02/2002	Nam		1	D01	15.2	15.95	4	G2381
1042	08003896	HOÀNG HUYỀN TRANG	063590598	15/02/2002	Nữ		1	D01	15.2	15.95	1	G2399
1043	18014462	PHẠM ANH QUẢN	122403389	06/08/2002	Nam		2NT	D01	15.45	15.95	1	G2602
1044	19006370	PHAN ĐÌNH CƯỜNG	125933080	03/04/2002	Nam		2	D01	15.7	15.95	1	G2689
1045	19006584	NGUYỄN THỊ ÁNH NGUYỆT	125977918	17/12/2002	Nữ		2	D01	15.7	15.95	1	G2696

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
1046	22005391	TRẦN ĐĂNG KHOA	033202005310	12/07/2002	Nam		2NT	D01	15.45	15.95	1	G2796
1047	01009069	NGUYỄN TIẾN HƯNG	001202002410	22/07/2002	Nam		3	D01	15.9	15.90	2	G2028
1048	19010181	NGUYỄN THỊ THOA	126004035	16/10/2002	Nữ		2NT	D01	15.4	15.90	1	G2733
1049	22008797	NGUYỄN TRỊNH THÚY TIỀN	033302000334	22/11/2002	Nữ		2NT	D01	15.4	15.90	2	G2816
1050	24002252	NGUYỄN THỊ HOÀI PHƯƠNG	035302003087	05/05/2002	Nữ		2NT	D01	15.4	15.90	2	G2857
1051	01043299	NGUYỄN LÊ THÊ NGỌC	001202017774	05/05/2002	Nam		3	D01	15.85	15.85	1	G2225
1052	01064461	LÊ DUY KHÁNH	001202021232	08/06/2002	Nam		2	D01	15.6	15.85	2	G2279
1053	19006535	NGUYỄN THỊ LỰA	125933355	04/12/2002	Nữ		2	D01	15.6	15.85	4	G2693
1054	24001481	ĐẶNG THỊ HƯƠNG LY	035302003314	08/01/2002	Nữ		2	D01	15.6	15.85	1	G2847
1055	13004696	ĐỖ VĂN THÀNH CÔNG	061142039	30/11/2002	Nam		1	D01	15.05	15.80	2	G2447
1056	22012702	LÊ THỊ THẢO	033302004289	21/05/2002	Nữ		2NT	D01	15.3	15.80	2	G2830
1057	01010566	BÙI AN QUỐC	001202006079	09/10/2002	Nam		3	A00	15.7	15.70	8	G2045
1058	01026803	CHU THỊ HOA	001302032120	02/05/2002	Nữ		3	D01	15.7	15.70	4	G2140
1059	01055741	NGUYỄN ĐỖ TIẾP	001202031897	02/10/2002	Nam		2	D01	15.45	15.70	1	G2251
1060	22003477	TẠ NGỌC AN	033202006285	13/06/2002	Nam		2NT	D01	15.2	15.70	1	G2791
1061	19008779	NGUYỄN THỊ HOÀI	125971806	04/12/2002	Nữ		2NT	D01	15.15	15.65	1	G2723
1062	22009314	VŨ DUY HIỀN	033202003156	13/05/2002	Nam		2NT	D01	15.15	15.65	1	G2821
1063	01002386	NGUYỄN DUY THÁI	001202014627	02/09/2002	Nam		3	D01	15.6	15.60	1	G2007
1064	01019135	NGUYỄN MINH HẠ	001302004871	16/11/2002	Nữ		3	D01	15.6	15.60	3	G2093
1065	12000006	PHÙNG THÁI AN	092005485	20/11/2002	Nam		2	A00	15.35	15.60	2	G2418
1066	18015562	NGUYỄN NGỌC THUYẾT	122419640	10/08/2002	Nam		1	D01	14.85	15.60	2	G2622
1067	19006998	NGHIÊM THỊ LINH	125867269	06/02/2001	Nữ		2	D01	15.35	15.60	1	G2701
1068	26011256	ĐOÀN VĂN QUYẾT	034202007786	08/05/2002	Nam		2NT	D01	15.1	15.60	1	G2946
1069	01009235	TẠ THỊ MINH TRANG	033302001698	11/03/2002	Nữ		3	D01	15.5	15.50	1	G2030
1070	01077426	NGUYỄN HỮU ĐẠT	001200027557	28/02/2000	Nam		3	D01	15.5	15.50	3	G2351
1071	18015027	NGUYỄN QUỲNH CHI	122447718	14/09/2002	Nữ		1	D01	14.75	15.50	7	G2617
1072	19001395	PHẠM PHƯƠNG LINH	125940720	06/11/2002	Nữ		2	D01	15.25	15.50	1	G2652
1073	22006707	TRẦN THUY LINH	033302002662	18/03/2002	Nữ		2NT	D01	15	15.50	2	G2804
1074	01009578	THÁI VĂN KIẾN	001202003768	04/01/2002	Nam		3	D01	15.45	15.45	2	G2034
1075	01025580	NGUYỄN PHƯƠNG THẢO	001302000926	13/04/2002	Nữ		3	D01	15.45	15.45	4	G2134
1076	01074635	NGUYỄN THỊ DUNG	001302036138	10/11/2002	Nữ		2	D01	15.2	15.45	1	G2315
1077	28019989	HOÀNG THỊ TRANG	038300007060	02/07/2000	Nữ		2NT	A00	14.95	15.45	1	G3025

STT	SBD	Họ và Tên	CMND	Ngày sinh	Giới tính	ĐT UT	KV UT	Tổ hợp môn xét	Tổng điểm 03 Môn	Điểm xét tuyển sinh	Nguyên vọng TT	Mã GBTT
1078	01047298	TRẦN VĂN THÀNH	001202030032	21/01/2002	Nam		2	D01	15.15	15.40	1	G2229
1079	01059162	TRỊNH NHƯ QUỲNH	001302003679	02/07/2002	Nữ		2	D01	15.1	15.35	1	G2268
1080	01066929	HOÀNG THỊ THANH NGỌC	001302031963	03/10/2002	Nữ		2	D01	15	15.25	4	G2293
1081	01076909	NGUYỄN THỊ LAN ANH	001302012968	27/06/2002	Nữ		3	D01	15.25	15.25	1	G2346
1082	48004354	NGUYỄN LÊ TUẤN ĐẠT	276071964	24/04/2002	Nam		2	A00	15	15.25	3	G3082
1083	01056174	NGUYỄN THỊ TRIỀU	001302014188	30/04/2002	Nữ		2	D01	14.9	15.15	3	G2256
1084	01076405	NGUYỄN VĂN OANH	001202032452	16/02/2002	Nam		2	D01	14.9	15.15	3	G2337
1085	01042037	LÊ THU HUYỀN	001302004528	16/06/2002	Nữ		3	D01	15.1	15.10	2	G2215
1086	19001944	NGUYỄN XUÂN THÀNH LONG	125986788	01/03/2002	Nam		2	D01	14.85	15.10	5	G2659
1087	24002831	LẠI VĂN ĐỨC	035202004503	12/05/2002	Nam		2NT	D01	14.6	15.10	1	G2860
1088	01019283	NGUYỄN ĐẮC HUY HOÀNG	001202004195	17/05/2002	Nam		3	D01	15.05	15.05	3	G2095
1089	13000806	PHẠM VĂN ANH	061125576	16/04/2002	Nữ		1	D01	14.3	15.05	1	G2440

Danh sách này có 1089 thí sinh./.

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH

TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
LAO ĐỘNG
XÃ HỘI

TS. Hà Xuân Hùng